DÉPÔT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT
VOIX DU PEUPLE — TIẾNG-DÂN — HUẾ

NĂM THỨ CHÍN SỐ 885 MỖI SỐ 6 XU 乙亥年九月十二日 NGÀY THỨ TƯ 9 OCTOBRE 1935

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	6$00	8$00
Sáu tháng	3.50	4.50
Ba tháng	2.00	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

聲 民

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
Số 123, đường Đông Ba, Huế
Giây-thép nói: số 62
Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

Sự đau đớn nhứt là đều khổ không ai biết.

DÉPÔT LÉGAL N° 1887

Phu xe với nhà văn hay là không chỉ kiếp phu xe

Trước đây tôi có xem bài «Ngựa người người ngựa» của ông Nguyễn công Hoan, bài ấy đơn giản, chỉ tả một người phu xe và một cô khách quí ngồi trên xe, kéo cả mấy giờ đồng hồ trong đêm 30 Tết mà rốt cục cô kia dơ kệch, không trả được một xu nào, vì cô cũng là người «chạy ...» như anh phu xe.

Theo con mắt người ngoài xem vào thì kẻ cong lưng kéo, với kẻ vếch đốc ngồi trên xe cho người kéo, trên dưới sang hèn khác nhau, mà người ở trong cuộc thì thấy rỏ kiếp «ngựa người và người ngựa» đều là vì cái nạn đói mà bán mình để đổi bát cơm, chả hơn thua gì, chỉ khác nhau cách «bán» mà thôi.

Những khách đi xe, gồm đủ các hạng người, không nói riêng về phái cô kia, nếu đọc bài «Ngựa người người ngựa» không khỏi sinh mối cảm xúc, cảm xúc cho thói đời nhố nhăng, dầu cho là hạng người có tiền trả tử tế, không đến quịt như cô kia.

Xem bài ấy được ít lâu, nay lại hân hạnh được thấy bản sách «Tôi kéo xe» của ông Tam Lang, cũng nói chuyện phu xe, mà vẽ ra một bức tranh càng rỏ ràng và phức tạp hơn.

Bài trước, ông Nguyễn công Hoan chỉ nêu một anh phu xe cùng một cô đi xe để làm tiêu biểu chung cho cái xã hội «Ngựa người và người ngựa». Bản sách sau nầy, ông Tam Lang vẽ ra nhiều nhân vật: người đi học nghề kéo xe, ông thầy lịch duyệt giạy người về cái nghề kéo xe, lại bao nhiêu hạng khách đi xe, và những trường kiệp cay chua mà người phu xe đã trải qua, cùng những ngọn khôn khéo mà nghề phu xe phải biết v. v., sau ông lại tỏ ý trông mong xã hội trừ tiệt cái nạn phu xe.... Đó là một quyển sách triết học về nghề phu xe mà có hàm ý nhân đạo.

Kể sách xuất bản gần đây thì 2 bản kể trên, ai cũng nhận là sách có giá trị, có ý nghĩa, khác với chuyện tình nhảm nhí nhiều.

Đọc chuyện «phu xe» trên, mà nếu mở tầm con mắt xem rộng ra tại chung quanh xã hội ta, đại đa số là chung cái kiếp «Ngựa người và người ngựa» kia, mà càng tệ nghiệt hơn là dân nghèo nhà quê:

Bà con thử nghĩ xem, phu xe vẫn là hạng dân nghèo, song đã ra các nơi thành thị làm cái nghề «Ngựa người» ấy, hằng ngày tiếp xúc nhiều hạng người, lúc đầu còn quê vụng hoặc bị lừa gạt, nay là năm hai mươi họ mới gặp cái «cả» đi xe quịt tiền kia; ngoài ra cong lưng cuốc đoạn đường nào là có tiền công đoạn đường ấy nhiều thì đánh chén, ít thì trả tiền thuê và mua gạo cho vợ con, không ai quê quẹt đến; có anh trở lại lừa gạt một vài ông khách nhà quê mà đòi gấp ba tiền lên cũng có. Nói cho thực tình thì phu xe ít bị ai lừa gạt, mà lừa nợ không dễ; dầu một vị quan trọng trọng mà đã phóc lên xe họ là có trả hoặc ít hoặc nhiều.

Đến phần đông hạng dân nầy mới tội:

a) Quanh năm cày sâu cuốc chín dãi nắng dầm mưa, từ gieo cấy cho đến ngày gặt, mồ hôi nước mắt hao tổn biết bao nhiêu; mà kẻ dựt ngả trước, người chận ngả sau; toàn gia cái bụng xẹp ve mà hoa lợi thu hoạch kia, lại đem dâng không vào những nhà lầu cao cửa lớn, trên các bàn tiệc chén cơm trắng bông, ăn không hết lại đem cho súc vật!

b) Đào hầm đập đá, gánh nặng chở nhiều, trọn ngày không nghỉ, cái kiếp cu-li chỉ mong đến ngày lãnh tiền, mà mất trước hụt sau, lương giờ tính buổi, cái ngọn lương công thôi đủ cách; rốt cục mồ hôi nước mắt chỉ cung cho kẻ khác cất nhà lầu, mua xe hơi, đau đớn biết bao!

Kể sơ vài hạng người đã thấy khổ hơn kiếp phu xe nói trên, khổ vì cái kiếp có làm không ăn»!

Vậy tôi dám chắc rằng hạng đa số nầy như nghe chuyện trên, không khỏi ghen cho hạng phu xe, vì anh em phu xe còn có duyên hơn là ở nơi thành phố được con mắt các nhà văn sĩ ngó đến, mà mình ở trong lũy tre xanh, không ai thấy rỏ kiếp khổ của mình.

Về hạng dưới nầy, ký giả có thấy bài «Kiếp cu li» cùng «Làng thu thuế» đăng Tiếng dân số nào, nay đã quên. Nhưng trăm ngàn phần chưa tả được một!

Cát Giả-tràng

Hội đồng Dân-biểu Trung-kỳ

Trước ngày nhóm hội

Y như tin đã đăng trước, Viện Trung-kỳ Nhân-dân đại-biểu đã họp hội đồng bữa 5 Octobre.

Trước ngày họp hội đồng cũng như năm trên, ngày 4 octobre buổi mai các ông dân biểu vào yết kiến hoàng thượng tại điện quang minh. Hoàng thượng đọc lời huấn sắc.

Chiều 3 giờ rưỡi, quan Khâm sứ lại tiếp Dân viện tại phủ Khâm sứ. Trong buổi tiếp kiến nầy, quan Khâm có đọc một bài diễn văn. Quan Khâm có cho các ông Dân biểu hay rằng quan Toàn quyền có bửa giảm cho dân Trung kỳ 9 vạn đồng về thuế bách phân phụ nạp. Tại phủ Khâm-sứ cũng như sau khi ở điện Quang-minh, đều có tiệc trà thết đãi các ông Dân biểu.

Ngày khai hội: 5 octobre

Quan cảnh nhà hội đồng ở đường Jules ferry, năm nay cũng như mọi năm, vẫn giữ cái vẻ náo nhiệt của một ngày hội thị. Các ông nghị đều hiện diện được 46 ông, chỉ khiếm diện có ông Nguyễn văn Kháng dit Tánh (Vinh). Ở trong phòng hội đồng, tại ghế chánh phủ, năm nay có khác năm ngoái là có thêm cái ghế của quan thượng bộ Xã-dân kiêm-tế Nguyễn-khoa-Kỳ. Đại-diện cho quan Khâm sứ là quan Patau đổng-lý văn phòng tại tòa Khâm; quan Thượng bộ Lại Thái-văn-Toản là khâm mạng. Ngoài các quan Tây Nam khác khá đông, số người Nam đi dự thính năm nay cũng được tới năm chục người. Ở chỗ các đại biểu báo giới cũng có thể đếm được vài chục, trong số ấy có một nữ đồng nghiệp là phái viên của báo *Sao-Mai*.

Sau khi các quan đã vào an vị, ông Nguyễn-Thiều Dân biểu Quảng trị, lớn tuổi nhứt trong Viện, đứng

(Xem qua trang 2 cột 1)

CHUYỆN ĐỜI

Một chế độ không tốt

Cái trạng huống chia rẽ trong Dân viện mà tôi nói trong bài trước nó cũng vì cái chế độ hiện hành của Dân viện: chế độ bầu ban trị sự năm một.

Trước kia Dân-viện ta mỗi lần tổ hợp xong, nhóm phiên hội đồng đầu tiên là bầu ban trị sự một lần cho đến 3 năm mãn khóa nghị viên mới hết. Nay từ hồi cải cách Dân viện sau cùng, mỗi lần họp hội đồng, nghĩa là mỗi năm, là bầu ban trị sự mới.

Chế độ ấy vẫn có phần hay chớ không không. Hay là nếu có ông nào vì khôn khéo cổ động, hoặc vì bạn đồng viện lầm mà tín nhiệm, được cử vào ban trị sự, rồi suốt trong năm ấy các ông ấn không ngồi rồi, để loài cái chỗ dở và cái đáng thẹn của mình ra, thì toàn viện có thể hạ ông nghị ấy xuống mà đặt các ông khác mình có tín nhiệm hơn lên thế. Cũng như từ cuộc cải cách Nam-triều, cái hạn của các cụ Thượng ta là 3 năm, mãn 3 năm ấy xét ra ngài nào bất tài, bất lực, Hoàng thượng sẽ cho bãi mọng mà về vườn.

Nhưng cái hạn Thượng thơ được ba năm, chớ cái chế độ mỗi năm mỗi thay ban trị sự của viện Dân-biểu cái hay nó ta chưa thấy được mà thấy cái dở rõ ràng, như là từ ngày nhà nước nghĩ tính cột vào mấy chiếc ghế ban trị sự mấy cái đãy bạc tròn vin...

Theo chế độ cả, trong 3, 4 năm chỉ một ban trị sự, tuy cái ban trị sự ấy nó không vì thế mà hay giỏi gì hơn ban trị sự ngày nay, nhưng ít nữa là chế độ ấy tự nhiên tuyệt được các cuộc đánh xé mỗi năm. Dầu người thật có giả làm chỉ nhắm ở các ghế có xu, mà rủi một lần thất bại thì trong ba bốn năm đành phải ụm hai nín mặc, chớ không có cơ hội để thò cái ngọn xấu của mình ra. Thế là tự nhiên mà họ giữ được cái thể cho đoàn thể của Viện.

Đến chế độ bây giờ, thì cứ mỗi năm lại thấy diễn cái lớp tuồng xâu xé. Các người đã ra tranh ghế trong ban trị sự, khó nhọc hô hào để người ta bầu cho mình mà chưa xong, còn mong họ làm việc gì được nữa. Họ lại còn tự nghĩ. Không biết sang năm mình có còn ngồi cái ghế nầy nữa không, mà lo nghĩ cho mệt, thôi thì cứ lây lất cho qua thì giờ, miễn là đến tháng được lãnh tiền phụ cấp; qua năm khác mặc ai làm gì thì làm. Họ mất cả tư tưởng về trách nhiệm!

Không chỉ thế: vì họ ra tranh mà thất bại, nên trong con mắt của họ, chỉ thấy người ngồi trên ghế họ muốn đoạt đó, là thù địch của họ mà thôi, vì thế mà không những họ không muốn làm điều gì cho Viện, không muốn hợp tác với Viện, mà họ lại còn muốn hãm Viện vào những bước đường ngụy ngập đặng có trút lỗi cho ban Trị-sự nữa kia.

Cái điều thiệt thòi cho nhân dân, lại không ích cho chánh phủ là mỗi năm có một kỳ hội, trước ngày hội nhóm đã ở Huế, đáng lẽ đem chương trình nghị sự cùng vấn đề chánh phủ ban hỏi, bàn bạc tham chước, trao đổi ý kiến với nhau, đặng đến ngày phô bày cho lời nói có căn cứ có giá trị, cái nầy họ dẹp lại cả, trước mấy ngày hội, chỉ rành một chuyện bàn về cái ghế có xu!

Cái chế độ bầu ban trị sự năm một có chỗ không tốt là thế.

Theo ngu ý của Lạc-nhân tôi tưởng cái ban trị sự hoặc cái ông Viện-trưởng nào ở Viện Dân biểu ta dẫu có thần thánh đến đâu cũng không thể đổi nó ra một cái cơ quan khỏi làm cho dân chúng tôi thất vọng được. Mà vẫn thật thế. Không tin nếu một ngày kia bộ Lại giảm mất ban trị sự của Viện, hoặc trong viện vì một quan niệm riêng mà đặt các ông dân biểu nào chống hạn lên ngồi các ghế, thì hồi đó tôi tưởng dân chúng tôi cũng không thấy điều gì thay đổi cho quan hệ mang. Huống nữa như tôi đã nói chơi năm ngoái, nếu nhà nước mà một ngày kia giảm quách cái Dân viện đi, thì bên người bị thiệt về chuyện giảm nầy, chưa chắc là dân chúng tôi hay là chính các ông nghị... (Xem diễn văn quan Khâm ở trương sau cũng tin).

Nhưng đó là nói cho vui miệng chơi vậy, có điều các ông là người của Viện, theo qui chế mình, mà đặt ra để làm việc, thì nên hợp tác với Viện, và khi nào cũng phải nhớ rằng các ông làm việc là làm việc cho dân, để vun đắp, dầu một phần nhỏ mọn, vun cái nền tương lai cho một cơ quan dân cử, chớ không phải làm việc để giữ các cái ghế cho các ông đâu.

Lạc-nhân

Chung quanh vụ bắt bớ gần 50 người ở Thanh-chương

(Cả bọn đều đã giải về sở Mật thám xét lại)

Như Tiếng dân đã đăng trước, vụ bắt bớ nầy nguyên do chỉ vì sự hiềm thù riêng của viên bang tá tổng Võ liệt trong lúc đ[illegible] linh đi giữ trật tự cho nhà chánh Triề[illegible] chay ở xã Quảng xá.

Dầ[illegible] dần việc nhỏ thành việc lớn; sự tra [illegible] càng tấn hành thêm, thì bọn nầy càng [illegible] bậy đến hàng mấy chục người! S[illegible] sở Mật thám Vinh phái một [illegible]h tra annam lên huyện xét hỏi [illegible]. Sau khi tên Chin bị tra tấn chết [illegible] thương, thì ở huyện cả bọn đụng đầu khai đó, bảo gì thú nhận nấy.

[illegible] trong miền ấy người ta còn nhắc [illegible] việc lấy khẩu cung như vầy:

[illegible]guyễn tư Xuyến 17 tuổi, con bà [illegible] Triền ở xã Hoa quân, bị bắt về huyện, [illegible] đầu không biết khai cái gì hết. Hôm [illegible], bên cạnh nhà chuyên trách, thì quan [illegible] y khai nấy, bắt người nhà đến người ngoài. Lời tiên khai đại khái như vầy:

— Ai rủ mầy làm Cộng sản?
— Bẩm, chị Nho-E, là chị con rủ.
— Ai rủ nữa?
— Bẩm thầy học con tên là Thơm!
— Ai nữa?
— Bẩm, anh Nguyễn như Kỳ ở Đại-định đến rủ.
— Ai nữa?
— Bẩm, chị Nho Dịch (tức Tôn thị Yêm) hay đến nhà con rủ nữa.

Thế rồi những người bị Xuyến khai, đều bị bắt về giam tại huyện; sang hôm sau cho giải thị-Yêm về Vinh, nhưng sở mật thám xét không đủ chứng cớ, nên lại trả thị Yêm về huyện.

Tưởng vô sự được tha, nào ngờ đem về huyện thì sẳn có những người bắt về đấy, nhiều người khai bậy cho nữa, nên sáng hôm 30 Aout, Tôn thị Yêm lại bị giải về sở Mật thám. Có lẽ vì bị oan tức mình, nên lúc thị Yêm cùng một viên thanh tra mật thám và một tên lính đi qua sông Lam đến chính giữa giòng, thị ta nhảy xuống sông tự tử. Tức thì viên thanh tra mật thám bắt tên lính nhảy theo vớt lên. Nước sâu và chảy, thị Yêm và tên lính chìm lỉm. Lúc ấy thuyền chung quanh đến cứu. Ba bốn mái thuyền đến tại, bẻ sào người giây, tên lính tóm được tay thị Yêm, lại vớ được sào ở trên thuyền xuống giòng lên. Nạp cái khăn nhung vấn trên đầu cho thần Hà bá, thị Yêm mang bộ quần áo ướt cùng viên thanh-tra mật thám lên ô-tô về Vinh và bị giam cho tới nay.

Nghe sở mật thám Vinh đã để mắt đến vụ bắt bớ oan ức nầy. Hồi 4 giờ sáng hôm 28 Septembre, đã có 10 người lính lục ở huyện đem cả bọn 30 người về Vinh để xét lại.

Người ta đương còn để nhiều hy vọng vào sở Mật thám, vì độ Tết năm ngoái cũng ở huyện Thanh chương, viên bang tá tổng Xuân lâm là Đinh bạt Hưng đã đặt chuyện bắt hơn 10 người, cũng tra tấn cho đến nỗi cả bọn khai xưng theo miệng quan. Thế rồi cả bọn đều bị án giải tỉnh. Sự oan ức động đến tai quan chánh Mật thám Humbert, ngài xét lại chỉ có mấy ngày rồi mấy cái án đều xóa, cả bọn được về yên nghiệp làm ăn.

10 người bị oan năm ngoái đã được giải oan, thì chắc gần 50 người năm nay cũng mong nhà chuyên trách xét rỏ.

Dân nguyện

Dời tỉnh lỵ Bình-Định xuống Quinhơn

Việc dời tỉnh lỵ Bình-Định xuống Qui-Nhơn, Tòa. Tỉnh đã ưng thuận. Nay chỉ đợi chỉ-dụ của Hoàng-Thượng là xong.

M. D.

GẦN 2000 THỢ ĐÌNH CÔNG Ở NAM-KỲ

Ngày 1 tháng 9 ta (28-9-35) gần hai nghìn thợ làm chén ở các lò chén tại Thuđầumột, Lái thiêu và Búng, đều đồng tình rủ nhau đình công trót 3 ngày. Mà việc đình công nầy có lẽ còn lâu.

Nguyên do chỉ vì các chủ lò sụt 30 phần trăm tiền công làm cho họ bất bình, in giấy rải cổ động anh em đương cái khi giới của lao công ra trước mặt nhà tư bản để thị uy. Hiện 30 lò chén đóng cửa, có 9 lò không biết có phát công nhân phá không mà về nốt.

(trích Công luận).

KHÓI LỬA Ở PHI-CHÂU

ĐÃ NGHE TIẾNG BOM NỔ

Rome, 2 Octobre. — *Chính-phủ Ý đã ra lệnh cho quân đội Ý hành động. Thế là trận chiến tranh Ý-A đã mở đầu.*

Các cường quốc Âu châu còn đeo theo mà điều đình, điều đình cho trận chiến tranh nầy đừng lan rộng ra.

Anh định chỉ trừng phạt về một mặt kinh tế. Ngoài việc không bán quân khí cho Ý, còn không cho Ý vay tiền và cấm mua đồ của Ý.

Pháp chưa vội thi hành những phương pháp trừng phạt ấy.

Mussolini lại tuyên bố rằng Ý sẽ cố tránh những việc gì có thể làm cho trận chiến tranh Ý-A lan rộng ra.

Paris, 3 Octobre — *Theo tin đến Genève khi mai sớm thì quân Ý đã ném bom xuống thành phố Adoua và nhiều nơi khác như thành phố Adigrat. Ở tỉnh gần đây, ở Agame, quân đội hai bên đánh nhau kịch liệt.*

Vua A có điện cho Quốc liên nói quân Ý ném bom xuống Adoua: Nhiều người chết.

Genève, 3 Octobre. — *Chính phủ Ethiopie có điện nói thành phố Adoua lại bị bom lần nữa, nhiều người chết; đến 78 quả bom rơi xuống thành phố, đụng nhằm y viện Hồng thập tự ở đấy.*

Rome, 3 Octobre. — *Có tin cải chính lần ném bom thứ hai, cũng như lần thứ nhứt.*

Addis-Abéba, 3 Octobre. — *Thông tấn Reuter có tin rằng ở phía Bắc tỉnh Tigré, quân đội hai bên đánh nhau như sét.*

5 Octobre. — *Quân Ý đánh A ba mặt: 1·) Binh bộ và xe thiết giáp đi về phía Adoua, gần thành phố nầy, quân A bị một trận đại bại; 2·) Quân đội ở Somalie tiến thi tiến về phía Agaden; 3·) Lại đánh phía Moussali, gần Somalie thuộc Pháp, về hướng Railway; trên mặt trận nầy bên A có đến 2000 người chết.*

6 Octobre. — *Quân Ý vẫn tiến tới trong đất A. Quân A đóng ở Adigrat đã phải lui về Adoua thành phố mà quân Ý chưa chiếm cứ. Ý lại ném bom nữa, trên mặt trận Đông và Bắc.*

Chính phủ A có gởi đơn phản đối với Hội đồng mười ba (Comité des Treize), nhưng hội đồng nầy cho rằng bây giờ có quyết định điều gì cũng là không hiệp thời.

ANH CŨNG ĐỘNG BINH

3 Octobre. — *Miền địa trung hải, quân Anh sắp đặt đâu đó hẳn hòi hạm đội ở Ấn độ được lệnh kéo về Đông Phi.*

Anh chờ Pháp trả lời câu hỏi: Nếu quân Anh bị đánh ở địa trung hải, Chánh phủ Anh thi hành chánh sách trừng trị, thì Pháp có giúp không?

Chánh phủ Pháp chưa trả lời.

4 chiếc hạm đội Anh ở Trung quốc cũng sang Tân gia ba rồi mở neo đi rất bí mật.

(Xem tiếp trang 3 cột 1)

Khó dễ trong việc khai đạc điền

Bổn báo tiếp được hai bài nói về mối gay go trong việc đạc điền, đăng như dưới:

I

Ở Tuy-hòa (Phú-yên) mới đây quan Hậu (1) và hai người thư ký về tại làm làng Đông-lộc ít tuần để lấy khai, xét giấy văn khế, chúc thư.. Quan có dẫn theo hai người, ai có mướn khai thì khai kiếm xu, cứ khai một tờ khai ăn 15 xu, còn những điền chủ người nào không chịu mướn bọn ấy khai, tự khai lấy, đem nạp lên quan, thì bị quan bác, không chịu xem. Lại lý hương làng ấy cũng thừa nhịp sách nhiễu, nên điền chủ nhiều người than van. Xin kể vài việc dưới nầy:

1) Tên P. L. ở làng Phụng-tường, cha mẹ y có hữu phần thượp cho y 4 sào thổ, tọa lạc xứ Quán-kê, qui bộ Đông-lộc (có chúc thư minh bạch), y có khai trong tờ nghiệp chủ. «Thừa kế cố mẫu L. thị T. hữu phần thực hữu chúc thư», đã có lý hương làng ấy nhận thiệt, rồi đem nạp lên quan, quan xé tờ khai ấy. Y bẩm xin tờ giấy khai để khai lại mà quan không cho, nên y phải tiền tiền bẩm xin quan cho mua một tờ giấy giá 6 xu, mua rồi mướn khai 15 xu, chịu cho lý hương 1$00, tốn cả thảy là 1$21 mới xong công việc.

2·) Tên L. B ở làng Tây phú, có sở ruộng hương hỏa cũng về địa bộ làng ấy, có khai trong tờ nghiệp chủ: «Thừa kế cao tổ L. V. lưu hạ hương hỏa hữu chúc thư», đem nạp lên quan cũng bị bác; quan bắt mua giấy mướn khai lại, tốn hết 1$50 mà khai cũng y như trước chớ không khác gì. Nguyên cớ vì sao, khó hiểu quá!

Ngoài ra, người ta còn kể nhiều việc, nào lý hương bắt điền chủ chịu tiền sửa giấy, nào văn khế không có nạp bách phân cầu chứng tại tòa, nào dân bị lạy về những điền thổ lâu đời...

Hiện nay ai có điền thổ trong đầu ta than cả. Nhưng ngán cổ không kêu đến đâu, tội quá!

Dân

II

Gần đây đi ngang qua làng Tho-an, hạt Ba-tơ (Quảng-ngãi), nghe hương lý và điền chủ than phiền về sự sức khai điền thổ mà quan sở m-lý không cho dân rõ lệ khai, lại sức khai trong hạn 3 ngày. Cậu Thừa vừa đổi, quan Kiểm đều phó thác công việc cho tên Vân (người phụ quan Kiểm và cậu Thừa); ai khai và xin sao bản khai để biết mà khai, tại quan bảo ra hỏi Vân, nhưng Vân không cho sao. Có người cứ khai đem nạp, quan bác đi, bảo ra mượn Vân nó khai họ cho. Nhưng than ôi! mượn nó phải đổ đâu! Mỗi cái khế y đòi có 0$15, 0$20 mới chịu, bằng không thời thôi. Nghiệt hơn nữa là có người đã cậy mượn y khai một bản, rồi coi kiểu đó khai theo, nhưng đem nạp, quan Kiểm không nhận, rốt cuộc cậu nào cũng phải tốn tiền, thù hồ cho Vân vơ vét.

Có người ngồi một chập thấy Vân ta thâu mối tiền ấy khá to! Như những người nầy

Thi-Lựu	0$15	Trần-Trò	0$40
Nguyễn-Du	0 50	Tuế sắc Trần-Lý	1.00
Phiên	0 50	Trần-Mỹ	1.80
Đội-hảo Ng. Mô	0. 20	Bùi-Cả	0. 20
Trần-Phú	0.20	Huỳnh-Cư	0. 40
Trần-Thanh	1 00	Nguyễn-Thí	1 20
Trần-Tất	0. 40	Nguyễn-Phu	0 70

Chẳng những mấy người nầy mà thôi, đến nỗi Đội-hảo cũng phải mất tiền, huống đầu có biết gì mà chẳng mất!

Về việc đạc nầy, quan Sở quan Tuần làm tâm nhiều, sao kẻ thừa hành bỏ lợi đâu như thế? Có lẽ việc nầy chưa thấu tới tai quan trên chăng?

Biết chuyện

Ban Trị sự mới của Dân viện (1)

Viện Dân biểu Trung kỳ họp bữa 5 Octobre đã bầu xong ban trị sự mới như dưới:

Nghị trưởng: Ông Phạm-văn-Quảng (ông Hà-đăng từ không ứng cử nghị trưởng)

Thơ ký: Ông Nguyễn-đan-Quế

Nghị viên thường trực: Ông Lê-thanh-Cảnh

Phó nghị trưởng: Ông Bùi-huy-Tín

Phó thơ ký: Ông Võ-công-Hòa

Cố vấn: Các ông: Nguyễn-Kỳ, Võ-Hoành, Viễn.

Đại biểu Đại hội đồng kinh tế:

Thực thụ: Các ông Võ-đình-Thụy, Phan-văn-Giáo

Dự khuyết: Các ông Võ-đình-Dung, Đỗ-Huy-Tín

(1) Xem bài tường thuật buổi khai mạc.

https://tieulun.hopto.org

BÀI DIỄN-VĂN CỦA QUAN KHÂM-SỨ TRUNG-KỲ GRAFFEUIL

đọc khi mấy ông dân biểu đến yết kiến Ngài

(Chiều ngày 4 Octobre 1935)

Các ông Dân biểu.

Bản chức rất lấy làm vui, sau một năm ở Trung kỳ, nay lại được có dịp hội kiến cùng các ông dân biểu ở trong kỳ hội đồng thường niên năm nay. Năm ngoái, gặp các ông lần đầu tại đây, Bản chức rất vui mừng, và đã tỏ cho các ông biết lòng tín nhiệm của Bản chức đối với quí Viện, vì Bản chức đinh ninh thế nào, quí Viện cũng trợ lực cùng Chánh phủ và Bản chức một cách quí hóa sáng suốt.

Các ông là đại biểu một dân tộc cần cù, một dân tộc yêu mến đất đai ông bà và phong tục cổ. Vậy các ông nên cân nhắc lợi hại, khi nào các ông muốn thỉnh cầu cải cách những công cuộc gì có quan hệ đến sự sinh hoạt về xã hội, tinh thần và vật chất của một dân tộc khôn ngoan ngày ngày ung dung bước tới trên con đường tiến bộ.

Nhưng cũng chẳng nên quá cân nhắc mà sinh lòng sợ sệt khi các ông lo phận sự dân biểu.

Người ta có thể cải lương vận mệnh của một dân tộc không cần phải khích thích những điều xác tín mà lại duy trì những cái thành kiến đáng kính đáng nể. Chỉ có thời gian mới có thể xây dựng được các công việc, nhưng sự hành vi cần phải đi theo sự tiến hóa trên con đường đã vạch sẵn, phải theo nguyện vọng bậc thượng lưu, biết bản năng của chủng tộc và noi theo đó mà tiến hóa.

Các ông phải lấy sự am hiểu tình thế và cách thu dụng khôn khéo mà hợp tác cùng Chánh phủ Nam triều, sự hợp tác ấy rất bổ ích cho các quan Thượng thơ là người có trách nhiệm nặng nề trị an xứ nầy.

Chính là lúc bây giờ quí Viện cần phải tỏ ra rằng mình lo công cuộc thực hành có hiệu quả, hơn là những lời phê bình không có bằng cớ và không bổ ích gì.

Các ông vẫn lo lắng về đường thực hành mà chính Bản chức đây, sau kỳ hội đồng Năm ngoái cũng vẫn quan tâm về đường ấy. Trong bài diễn văn năm ngoái, Bản chức đã nói rõ ràng tuy Bản chức không lúc nào xao lãng một phương diện trong chức vụ của Bản chức, nhưng đối với vấn đề kinh tế thì Bản chức lưu tâm hơn hết cả. Từ lúc ấy đến giờ, Bản chức đã thấy rõ ràng vấn đề đó đáng cho ta lưu tâm một cách cần thiết trong một khoản thời gian còn dài. Muốn cho tương lai tài chánh dồi dào để mở mang thêm nhiều cơ quan xã hội, thời trước hết phải nâng cao cái trình độ vật chất của nhân dân.

Xứ Trung kỳ vẫn còn đương nghèo. Vì đất xấu và địa thế không thuận lợi nên khó thi hành các chương trình to tác về đường kinh tế. Khí hậu không đều, ít khi điều hòa, mà phần nhiều trắc trở, có phòng hại đến công cuộc của người. Ở trong xứ nầy, không phải hết sức cần cù mà được kết quả mỹ mãn, mà cần phải phấn đấu khéo léo tùy theo từng trường hợp mới được.

Nhưng xứ Trung kỳ cũng còn có nhiều điều kiện kinh doanh được mà phần nhiều người ta không biết đến. Chỗ rừng xanh núi lớn thời lại có những con sông nước chảy bốn mùa giúp cho nhân dân làm ruộng lúc trời hạn; tuy đất chia xẻ ra nhiều khoảnh, nhưng dân lại có lợi trồng bón nhiều thứ cây. Các tình thế ấy ai còn biết rõ hơn các ông nữa, nên dân rất trông cậy các ông đem những ý kiến sáng suốt ra dề dìu dắc nhân dân.

Chánh phủ Bảo hộ sẵn lòng theo công cuộc các ông đã trù nghĩ chín chắn và sẵn lòng làm cho các công cuộc ấy nhẹ nhàng và dễ dãi hơn. Sau một năm đã cùng nhau cọng tác, các ông đã hiểu rõ nhiệm vụ của các ông. Vậy chương trình của Chánh phủ đã nhờ các ông giúp sức vào có thể kể ra sau nầy. Về phương diện xã hội và tinh thần, duy trì những điều đã có kết quả, và nên có dịp thời nên làm cho tốt đẹp mãi, phải tin rằng tương lai công cuộc ngày một mở mang thêm lên, cần phải canh tân các cơ quan của xã hội mà không nên phá hoại cái thành kiến nó đã ăn sâu vào tâm trí của dân, vì cái thành kiến ấy như khói hương nghi ngút trên bàn thờ trong những ngày tế lễ; về phương diện kinh tế: lo cải lương tình cảnh sinh hoạt của dân Annam, làm cho đất đai thêm màu mỡ, trong các cách thức sinh hoạt, Chánh phủ bao giờ cũng can thiệp giúp đỡ và khuyến khích chỉ dẫn đi vào những con đường có thể sinh sản sung túc hơn, nhưng không khi nào quên cái năng lực nhân dân và để cho nhân dân tự tiện mưu cầu sinh kế.

* * *

Kinh tế ở Trung kỳ vẫn còn khủng hoảng, vẫn gặp nhiều chuyện khó khăn, phải bớt sự tiêu phí và chạy theo mối lợi phi phỏng. Bất đầu năm nay, mùa màng có phần được, nên xem chừng ở chốn thôn quê tình hình kinh tế cũng đã khá. Đây chẳng qua đôi chút triệu nhỏ nhen vặn vỏi, nó sẽ tiêu tan ngay nếu gặp phải mất mùa, hay là hàng hóa không tiêu thụ. Tuy vậy những kết quả ấy có thể khuyến khích ta làm việc mà cũng bảo ta không thi hành những công việc tốn nhiều, mà xứ Trung kỳ nầy không thể đảm đương nổi. Vì xứ nầy chỉ muốn gắng làm sao cho tình cảnh khá hơn một ít là tốt rồi.

Công việc hành chánh, kinh tế và xã hội của chánh phủ Nam triều, vẫn theo chánh sách đã thi hành ở xứ nầy trước khi Bản chức đến Huế. Nhưng gặp tình cảnh khó khăn, tiền tài eo hẹp nên phải thận trọng. Bản chức rất lấy làm vui cảm ơn các quan Thượng thơ đã hợp tác với Bản chức một cách chân thành mà không bị bó buộc, và đã am hiểu tình thế và điều nhu yếu xứ nầy. Bản chức đã vui lòng y theo công cuộc cải cách các quan Thượng thơ đã đặt ra, và phần nhiều Bản chức đã tán thành những ý kiến rất có giá trị mà các ngài dùng để làm cho công việc các công sở được nhứt trí và hết sức hiệp đồng sự hành vi của hai Chánh phủ.

Thiên hạ thường để công kích quan trường, có lẽ tại các quan là người thay mặt Chánh phủ trị dân. Đôi khi những lời công kích ấy có phần chánh đáng, nhưng Bản chức xét ra phần nhiều là công kích một cách không có độ lượng và không công bình. Làm người ai không lầm lỗi, nhưng nói thiệt ra thời các quan lại đã hiểu rõ cái thiên chức khó khăn của mình và đã làm công việc rất cần mẫn. Tuy nhiên xã hội một ngày một tiến hóa, công việc hành chánh cần thiết nên chúng tôi dự bị đường tương lai và rất chú ý đến sự bổ dụng quan lại. Tờ Dụ ngày 4 Juillet 1933 đã định chương trình và cách thức thi vào ngạch sỹ hoạn. Nhưng xét ra chương trình ấy rộng quá và có nhiều chỗ vô ích. Các viên phủ huyện phải chọn trong hàng thượng lưu tri thức, nhưng không nên bắt phải học nhiều quá, vì có thí sinh giỏi, nhưng thấy vậy mà sợ chăng, và như thế e không đạt được mục đích của Chánh phủ. Quan Thượng thơ bộ Lại có bàn xin giảm mục lịch sử văn minh Âu Tây, các quan chức có quan hệ đến việc ấy đã đồng ý, và tờ Dụ ngày 16 Mars 1935 đã chuẩn y sự cải cách ấy. Hai đạo Chỉ khác đã định ngày 16 Décembre 1935 đồng thời thi sỹ hoạn ở Huế và Hanoi; ở Trung kỳ sẽ lấy đậu tám người.

Muốn cho đông thiếu niên có tài lực được dễ vào ngạch quan trường, nay đã định rằng các thí sinh tùng sự Bảo hộ hoặc Nam triều, hay là không vào ngạch nào, mà có bằng Trung học hoặc Đại học thời được ứng thí không kể niên hạn bốn năm, như những thí sinh đậu Cao đẳng tiểu học, hay là các viên chức tùng sự hai nhà nước mà không đậu những văn bằng kể trên. Phủ Toàn quyền đã đồng ý về cuộc cải cách nầy.

Trong lúc tạm thời thì đã bổ dụng những viên Tham tá và phán sự tòa Sứ, nhưng từ khi tuyên bố kỳ thi sỹ hoạn, thì không bổ dụng như thế nữa.

Trong các công việc cải cách của Bộ Lại, còn phải nói đến sự chỉnh đốn giá trạm. Lúc trước phát đệ thư tín không được đúng đắn, nên cần phải tổ chức lại các trạm. Đạo Chỉ ngày 15 Décembre 1935 đã thi hành cuộc cải cách ấy. Viên dịch ở các trạm dưới quyền kiểm soát các quan phủ huyện. Mỗi trạm có một người tá dịch hay thơ ký và lính trạm hay phu trạm. Người tá dịch hay người thơ ký coi ngó công việc trong trạm, ở dưới quyền thời có những người lính trạm để phát đệ thơ ký, vì lương bổng các tá dịch không được là bao, nên theo lời bàn của quan Thượng thơ bộ Lại, Bản chức đã tha thuế cho các viên tá dịch ấy.

Bản chức kể luôn đây một cuộc thí nghiệm rất có giá trị của các quan Tỉnh Khánh hòa. Ở tại tỉnh nầy có tổ chức một lớp để dạy các người muốn sau nầy ra làm hào mục. Những người hào mục tại chức cũng được phép vào học. Lớp nầy bắt đầu dạy từ tháng 7, đến tháng 9 thời hết.

* * *

Công việc của quan Thượng thơ bộ Tài chánh rất khó khăn vì ngân sách phải trù tính một cách khít khao, ngân sách năm nay phải giảm mất mười vạn. Còn ngân sách sẽ đem trình các ông tổng cọng lại hơn năm vừa rồi được hai vạn sáu ngàn, đây cũng nhờ có tiền giảm lương của các quan lại, tương đối với sự giảm lương của các viên chức bên Chánh phủ Bảo hộ, nhưng cũng theo điều lệ hai ngạch khác nhau mà châm chế cách giảm lương.

Trong các công cuộc cải cách của bộ Tài chánh, trước hết xin kể sự giảm tiền trước bộ sách lục. Sự cải cách khoản bổng nầy cốt để cho những kẻ ở địa vị tầm thường được thưởng huy chương, có thể trả tiền ấy được.

Một việc cải cách quan trọng sắp đem thi hành trong khi dự trù ngân sách năm 1936, là sự thay đổi lương bổng hưu trí của các quan lại. Từ rày về sau sẽ thi hành cách thức in như bên Bảo hộ. Vì lúc giáo viên bổ qua Nam triều chịu thiệt thòi về lương bổng hưu trí, nên sự sai dị ấy càng rõ rệt và khó coi. Từ nay sự bất tương hợp ấy sẽ hủy bỏ.

Bộ Tài chánh, về việc công sản, đã thảo bản dự án định cách thức cho dân sự hoặc xin lập thêm làng, hoặc xin biệt lập ra làng khác. Vậy muốn được biệt lập ra một làng thời ít nữa cũng phải có 30 đinh nộp thuế, 50 mẫu ruộng chịu thuế, địa phận dài 8 cây số, hoặc là có núi hay sông cách bức các làng và các thôn muốn xin biệt lập.

Những điều kiện ấy tuy đã rộng rãi, nhưng cũng còn bó buộc hơn những điều kiện trong tờ Dụ Tự-Đức nhị thập bát niên, tức năm 1875, làm khó khăn như thế cốt để giảm bớt đơn trương thường thường dân sự hay gởi cho Chánh phủ Nam triều để xin biệt lập, mà các đơn ấy phần nhiều tại những sự cạnh tranh và lòng tham lam ở chốn hương thôn sinh ra cả. Tuy vậy cách thức mới nầy không khi nào ngăn trở sự thực dân ở chốn thôn quê và những lời yêu cầu có giá trị và đích đáng.

(Còn nữa)

(Theo bản dịch Tòa Khâm)

KẺ TRỘM BẺ SONG SẮT CỬA SỔ

Con đường Abattoir (Huế), đèn điện ít, không có một người đi-lít lai vãng, trong mùa mưa nầy thật là nơi đắc thế cho bọn trộm.

Tối 4-10-35, lúc trên 12 giờ khuya, có đứa trộm vào cạy cửa sổ nhà số 45, người nhà hay được, nó chạy đi. Tuy vậy nó núp đâu gần đó, rồi độ trên 2 giờ khuya trở lại bẻ song sắt cửa sổ nhà bà Thập Điện ở số 49 lấy được mấy bộ áo quần. Bà kia hay, la lên, hàng xóm đổ ra đuổi, nhưng không thấy đâu cả.

Người ta đoán kẻ trộm nầy ở đâu tới xóm đó.

P. V.

Mẹ hay là Chị?

Ai nấy cứ ngơ ngác hỏi nhau vì sao hai người đi đó, tuổi ngó xấp xỉ nhau là mẹ với con cho được?

Dễ hiểu lắm. Bà mẹ tuy tuổi đã 40, nhưng chịu khó mỗi buổi tối, trước khi đi ngủ, xức Sữa Trường-Xuân, nên da thịt tươi tốt, nhìn xem như gái hai mươi. Đi khít có con 18 tuổi, ai lại chẳng tưởng lầm rằng đó là em với chị.

Sữa Trường-Xuân còn dùng hòa với phấn để đánh ướt, tiện và tốt lắm.

Sữa Trường-Xuân chế tại hiệu Khuynh-Diệp là một nhà chế dầu đã nổi tiếng khắp nơi, đã được thưởng cả Kim-Khánh, Long-Tinh, Mề-đay, Bằng-cấp chẳng 20 món, toàn thứ quí đặc biệt.

Sữa Trường-Xuân mỗi chai 0$80
tá 8$00

Hỏi tại các nhà bán dầu Khuynh-Diệp. Chỗ nào chưa có Đại-lý Khuynh-Diệp thời mua thẳng tại:

Nhà VIÊN-ĐỆ -:- HUẾ

Hội-đồng Dân-biểu

(Tiếp theo trang 1)

giấy đọc diễn văn bằng quốc văn. Ông Dân biểu Quảng-nam Nguyễn-quốc-Túy đọc bản dịch ra Pháp văn. Đến bài diễn-văn của quan Thượng bộ Lại đọc. Ông Trần-bá-Vị viên ngoại tại bộ Lại, đọc bản dịch Pháp văn. Thế là xong buổi khai mạc. Các quan kéo nhau ra về.

Lối 16 giờ rưỡi, các ông Dân biểu họp lại, có quan Thượng bộ Lại thay mặt cho Nam-triều và quan cố vấn tại bộ Lại Dubasty đại diện cho chính phủ Bảo hộ ở lại. Người dự thính cũng đều ra về, chỉ còn lại các nhà báo.

Hội đồng bắt đầu bàn cử nghị trưởng.

Ông nghị-trưởng bốt hạn Hà-Đăng đứng giấy bày tỏ rằng ông đã được Viện tín nhiệm bầu cho ông làm nghị-trưởng hai năm rồi, đến năm nay ông tự xét sức yếu không thể gánh cái gánh nặng kia nên xin cáo, để cho Viện bầu người khác.

Có ông Đào-phan-Duân, ông Phạm-văn-Quảng, ông Võ-đình-Thụy ra ứng cử nghị trưởng.

Ông Võ-đình-Thụy đứng ra nói vì sao ông ra tranh: hai năm vừa rồi các ngài đắc cử làm việc không thấy điều gì gọi bổ ích thiết thực, nay ông trông cậy nơi sự tín nhiệm của Viện mà ra ứng cử. Ông hứa nếu ông bất lực thì sẽ từ chức, để cho người khác làm, và ông mong rằng ông nào ra ứng cử cũng hứa như vậy.... Đoạn, ông tuyên bố chương trình hành động của ông gồm có mười khoản ích quốc lợi dân v. v....

Ông Nguyễn-quốc-Túy xin nói về cái bản «Thập điều» (nghĩa là chương trình của ông Thụy) đó, có khoản nói về việc xin giảm thuế đinh thuế điền, tiếc rằng ông Thụy năm vừa rồi không ở ban Trị-sự mà làm cho đạt sở nguyện.

Ông Hà-Đăng cũng nói ông Thụy trách cho ban Trị-sự hai năm nay không làm được việc gì là quá đáng, vì ông cũng chán biết phạm vi quyền hạn của Viện rồi....

Ông Vinh xin nói: «trong cuộc tranh biện nầy ông thấy một đều là hai bên hình như có chỗ thiếu cả: bên ông Hà-Đăng tuy có làm việc nhưng thiếu sự nói; bên ông Võ-đình-Thụy thì nói nhiều, nhưng chưa thấy làm». Câu nầy được toàn viện vỗ tay.

Rồi đến ông Đào-phan-Duân, ông Phạm-văn-Quảng nói vì sao các ông ra ứng cử nghị-trưởng. Hai ông nói ngắn ngủi mấy câu, tiếc là vì nói nhỏ, nên không nghe được. Nhưng chắc là các ông không nói gì khác hơn là hy vọng được Viện tín nhiệm để ra gánh vác việc chung v. v...

Bắt đầu bỏ phiếu, ông Bùi-huy-Tín ngồi đọc tên từng người một lên bỏ phiếu. Đầu sổ là ông Nguyễn-vĩnh-Lộc Dân biểu Thanh-hóa cho đến cuối sổ là các ông Dân biểu Thượng du Monr Y-Sai, Han-Đăng, Ma Beu. Ông nghị Ma-Beu cũng như năm ngoái mỗi khi bỏ phiếu là phải mượn bạn đồng viện Mohr cắt nghĩa rồi một nụ cười về trên cặp môi thâm, ông bắt tay một ông ứng cử. Lần nầy ông bắt tay ông Đào-phan-Duân, có lẽ ông ấy già hơn... hoặc ngồi gần hơn....

Kết quả: ông Đào phan Duân: 14 phiếu,
Ông Phạm văn Quảng: 22 phiếu,
Ông Võ đình Thụy 8 phiếu.

Ông Đặng cao Đệ không ứng cử cũng được một phiếu, có một phiếu trắng.

Thế là chưa ai được số thăm quá bán $(\frac{46+1}{2}=24)$, nên phải bầu lại.

Trước khi bầu lần thứ hai, ông Thụy xin nói:

((Xem tiếp trang 3 cột 4)

NHÀ MUỐN BÁN

Nhà kiểu Annam, sâu và rộng, số 138, quai Đồng-Khánh (gần cầu Đông-Ba).

Ai muốn mua, xin hỏi tại đó.

THUỐC SÂU ĂN RĂNG
Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị
Giá 0$14
Rất thần hiệu

Càng bị phao vu,
Nhà thuốc Võ-Văn-Vân
càng có cơ phát đạt

Từ ngày tôi gầy dựng nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN đến nay, tuy chưa đặng bao lâu mà trên năm chục môn thuốc cao, đơn, hoàn, tán của chúng tôi đều đặng Đồng-Bào hoan nghinh đặc biệt tín dụng hơn hết vì sự công hiệu của nó, nên có nhiều người vì quá yêu chúng tôi mà tặng cho Nhà thuốc chúng tôi rằng HIỆN THỜI DANH TIẾNG ĐỆ NHỨT.

Bởi vậy nên có kẻ vì cạnh tranh trong sự công hiệu của thuốc không bằng, cạnh tranh về việc thuốc tiêu thụ không lại, mới đem dạ tiểu nhơn thù vơ oán chạ, bày mưu sâu chước độc để mong làm mất giá trị của nhà Thuốc chúng tôi, và mất sự tín dụng của Đồng-Bào đối với nhà thuốc chúng tôi.

Như hôm 18 Juillet vừa rồi, sở Quân Tư sở Y-Tế đến xem tiệm thuốc của chúng tôi tại Thudaumot, nhơn dịp có lấy ít món thuốc đem về sở Phân chất để thí nghiệm. Sự xem xét của Nhà chuyên trách, không phải riêng về phần tôi mà hễ nhà thuốc nào mở mang lớn lao thì cũng không khỏi bị nhà Chuyên trách để ý. Sự thí nghiệm ra sao, sở phân chất cũng chưa tuyên bố, song tôi dám quả quyết rằng các thứ thuốc của tôi làm không có một mảy nào phạm đến vệ sanh hay là có chất độc gì khác, quí vị thân chủ của chúng tôi cũng đều công nhận như vậy.

Chuyện xem xét của sở Y-Tế như vậy mà có kẻ thù vơ oán chạ, tiểu tâm đố tịch âm mưu đồn phao rằng sở Thương Chánh đến xét Nhà tôi và bắt đặng một Kilo Morphine. Quí vị cũng tự xét, nếu chúng tôi bị bắt tại nhà một kilo Morphine thì làm sao Nhà thuốc đứng vững đến ngày nay đặng.

Sự nầy trong Nam ai ai cũng đều biết, ấy là mưu kế của kẻ đê hèn để ám hại chúng tôi, song chúng làm như vậy chẳng khác nào làm quảng-cáo dùm cho chúng tôi, và càng làm cho Đồng-Bào biết tư cách đê hèn của chúng và càng biết cho nhà thuốc chúng tôi là một Nhà thuốc của người Annam rất lớn lao danh tiếng mà tín dụng thâm sâu. Nếu Nhà thuốc tôi không giá trị, thuốc không tiêu thụ nhiều thì kẻ tiểu nhơn ấy có thèm phao vu làm chi, cho bị lòi mặt nạ ra.

VÕ-VĂN-VÂN
Dược-Phòng THUDAUMOT

HAI THỨ THUỐC GIA-TRUYỀN HIỆU-NGHIỆM LẠ THƯỜNG!!

KIỆN-NHI

Thuốc bổ hay nhất cho trẻ con — tiêu diệt được mọi chứng bệnh ngặt nghèo — Giúp trẻ chóng lớn
Mỗi chai 1$20

Hãy đọc bức chứng thư thứ II Tôi có mua 6 ve thuốc TAM-TIÊN KIỆN NHI của hiệu SINH-HUY-DƯỢC-ĐIẾM [illegible]

H. TRẦN-ĐĂNG-LÂN, Secrétaire de la Banque de l'Indochine VINH

Kiện-Tinh Bổ-Thận

[illegible]

Mỗi ve 1$00 — Hộp là 5$00

Hỏi Đại-lý đo nơi: SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM, 59, phố la Ga -:- VINH
ĐẠI LÝ: Huế Haiphong [illegible]

SIROP PULMO
TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$80

Nhà Thuốc PHẠM-DOÃN-ĐIỀM :: Tourane

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở **Khắp Đông-Dương**

Đau dạ dày, đau phòng tích, đau bụng kinh niên

CHỮA KHÁC NHAU

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lần xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ, có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ; đau như thế gọi là ĐAU DẠ DÀY (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau dữ dội; đau độ nửa hay một ngày thì đỡ, cách mấy ngày hay một tháng đau một lần; đau như thế gọi là ĐAU BỤNG KINH NIÊN.

Đau chói chói bụng dưới, có khi tức suốt xuống hạ nang, một đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không, ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lửng thất thường, sắc mặt vàng nhợt bủng beo, da bụng dày bì bịch; đau như thế là ĐAU BỤNG PHÒNG-TÍCH.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân. 0$25 1 lọ, 2$40 1 tá, 1$20 nửa tá.

Gần đây, quân bất lương làm giả mạo, và bọc một lời lẽ trong quảng cáo bản hiệu, đăng báo lừa người. Nếu ai đã mua lầm dùng không công hiệu gì. Hãy mua thuốc ĐAU DẠ DÀY ĐIỀU NGUYÊN dùng thử sẽ biết hay dở.

Thư từ và mandat đề: **NGUYỄN-NGỌC-AM**

Chủ hiệu: ĐIỀU NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Tổng đại lý: NAM-ĐỊNH, Maison Việt-Long 28 rue Champeaux trên trường học bến Cát. Maison Đức-Thắng 148-150 Albert 1e Dakao, SAIGON. Vân-Hòa 17 rue Paul-Bert HUẾ. Hanam ma'chế ĐALAT Kinh-Nguyễn rue Gia-Long PHAN-THIẾT. HAIPHONG: Mai-Linh 63, Cầu-Đất, HẢI-DƯƠNG, phố Nam-sách, chợ huyện: Nghĩa Hòa Đường. Hương-giang 21 Rue Paul-Bert HUẾ. Phan-thị-Lộc, Rue Tafforin — VIENTIANE.

KHÓI LỬA PHI-CHÂU

(Tiếp theo trang 1)

CÁC NƯỚC RUNG RINH

3 Octobre.— Hy lạp không nghị với Ý về quân hạm Ý đi vào hải cảng A-tư-thái-ca.

Ai-Cập — Lục quân bộ lấy cớ kiều dân Ý ở Ai-cập nhiều quá, bao nhiêu chức viên thuê dùng người Ý, toàn số đều giải chức cả. Ý rất lấy làm tức

Nhật-bản ngấm ngầm giúp A lại có chiến hạm sang Bến-thần, lấy cớ ở thành phố ấy có truyền đơn bài Nhật

A ĐÃ RA LỆNH TỔNG ĐỘNG BINH

Addis Abeba, 3 Octobre. — Viên quan hầu vua A đã tuyên cáo sắc lệnh tổng động binh bao nhiêu lừa ngựa trong dân gian đều sẽ bị Chính phủ thu dùng. Các tay do thám và những người nào không nhìn giúp sức cho Vua A đều bị thắc cổ.

VUA A SẼ RA LỆNH TỔNG ĐỘNG BINH

Genève, 29 Sept. - Vua A có gởi cho Quốc-liên một lá đơn yêu cầu Hội đồng liệu cách đề phòng công kích của Ý. Vua A nói: « *Đã đến lúc mà nếu chúng tôi hoãn cuộc tổng động binh, thì là trái với bổn phận của chúng tôi* ».

Ở Genève, người ta cho rằng theo như lời tuyên bố ấy thì trong vài giờ nữa là A sẽ ra lệnh tổng động binh

TÒA LÃNH SỰ Ý Ở ETHIOPIE ĐÓNG CỬA

Londres, 29 Sept. — Tòa Đại-sứ Ý ở Addis-Abeba đã tin cho lãnh sự Ý ở Harrar, ông Giardoni bảo đóng gấp cửa tòa lãnh sự mà đi Djibouti. Ông Giardoni đã lên đường.

A ĐÃ TỔNG ĐỘNG BINH

Addis-Abeba. 30 Sept. — Theo Thông tấn *Reuter*, thì vua A đã ký sắc lệnh tổng động binh, nhưng sắc lệnh ấy chưa có tính cách một tờ tuyên cáo.

Quân đội của ông hoàng Kassa, có đến 250 000 người toàn là chiến sĩ tảo tuyển đã chực sẵn để đánh với quân Ý.

QUÂN Ý ĐÃ VƯỢT QUA BIÊN GIỚI

Addis-Abeba, 2 Octobre — Theo thông tấn *Reuter*, thì quân đội Ý đã vượt qua biên giới Ethéopie về phía núi Moussolah, gần chỗ giáp các biên giới Ethiopie, Erythré và Somalie thuộc Pháp

Chính phủ Ethiopie đã đánh điện cho Q. L. yêu cầu hoặc cử một hội đồng điều tra đến xét việc xâm phạm đất mình ấy, hoặc cậy Chính phủ Somalie thuộc Pháp xét thế cho

Tuồng như biên giới mà quân Ý vượt qua đó không được phân minh cho lắm thì phải.

Ở Rome cũng như ở tòa Đại-sứ Ý ở Addis-Abeba người ta cải chính tin quân Ý vào đất A.

Ông Hoàng-tử Ethiopie, Tổng giám đốc quân đội A ở miền Dessye đã lo việc chận đường quân Ý.

Ý ĐÃ RA LỆNH ĐỘNG BINH

Rome, 2 Octobre. — Viên thư ký đảng phe xít đã truyền lệnh động binh vào khoảng 15 giờ 30. Kèn chuông nổi lên, thì các nhà hàng đều đóng cửa và một tuần người kéo nhau đến các nơi đã định. 10 triệu người Ý đều động một lần

Tuy đã báo trước có hai tuần rồi, mà tin động binh này cũng làm cho nhân tâm xao xuyến lạ, vì chính là cái tin báo hiệu trận chiến tranh ở Phi-châu mà hiện đã có 250 000 quân lính đến đóng rồi.

MUSSOLINI LẠI TUYÊN BỐ

Rome, 2 Octobre.— Khi 18 giờ 5, Mussolini có đọc tại Venise một bài diễn văn tuyên bố không tin cái tin Pháp sẽ hiệp tác với Anh về việc trừng phạt Ý, cũng không tin dân Anh sẽ chịu đổ máu vì một xứ ở Phi-châu mà toàn thế giới đều nhận là dã man, không đáng chen chưa với các nước văn minh.

Mussolini lại tuyên bố rằng Ý sẽ lấy cái nảo hy sinh mà đối phó với phương sách trừng phạt kinh tế; sẽ lấy quân lực mà đối phó với quân lực... Ông lại thêm: ông cam đoan với tất thảy người Ý rằng trận chiến tranh này không thành một trận âu châu chiến tranh.

Kho chuyện.

Nhân ngày lễ 14 Juillet tại Paris có sáu trăm chiếc, máy bay, bay liệng trên thành phố. Trong số đó có một người Việt-nam ta là ông Trần-bá-Chi chỉ huy 5 chiếc tàu bay lẫn lộn vào.

Ông Chi quán Nam kỳ, có bằng kỹ sư kỹ nghệ Pháp, ông được cử vào đội phi công lo chống cự máy bay quân nghịch.

Nếu việc giáo hóa được chân thật, người Nam mình thiếu gì kẻ học giỏi chớ!

Nội tháng Octobre này sẽ có mười mấy chiếc tàu binh Huê kỳ đến viếng xứ Đông dương ta.

Bữa 13 tới 15 Octobre có 4 chiếc phản ngư lôi đến vịnh Hạ long, rồi từ ngày 15 tới 21 Octobre tới đậu bến Hải-phòng.

Từ 16 tới 22 Octobre, sẽ có 5 chiếc phản ngư lôi, 1 chiếc vận tải và 1 chiếc tàu lo việc chế tạo máy móc tới đậu tại Tourane.

Từ 24 Octobre tới 2 Novembre sẽ có 2 chiếc phản ngư lôi và 1 chiếc long thoàn (yatch) tới đậu tại bến Saigon.

Mấy bác Huê kỳ làm gì mà kéo nhau rần rần tới chơi đông vậy?

THUỐC VĂN MINH

CAM ĐOAN: bỏ a-phiện không hại thân thể.

Bệnh nặng 2 tháng khỏi hẳn, không khỏi bệnh không mất tiền:

Sau khi bỏ được rồi: nên dùng thuốc bổ: « SÂM NHUNG BỔ HOÀN ».

Mùa độc mỗi nhà nên có sẵn một ve dầu Cù-là Sư-tử để ngăn ngừa các bệnh.

Áo lạnh toàn laine đủ kiểu mới đến 3$20.

Khăn mặt nhỏ một tá 0$90.

Khăn mặt lớn một tá 3$80,

Ai muốn buôn lại đến hiệu:

NGỌC-HÙNG

91, rue Gia-long HUẾ có đủ cả

害大五

1°) Bệnh thuốc phiện.— Dùng thuốc này bổ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngày mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xài ăn mấy lượt. Thuốc viên và nước uống thơm, ngọt.. ngọt. Nghiện nhẹ 2$. 3, nặng 5$, 6 là khỏi.

2°) Bệnh sán (Bạch-thốn-trùng). Mỗi liều 1$. Trừ tuyệt bệnh sán.

3°) Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$. Mắt toét 0$50.

4°) Đau quả tim }
5°) Đau giạ dày } *mỗi chai 2$00.*

Nguyên sứ tòa thương hàng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57, Đình-Tân Nam-Định (Tonkin)

Hội-đồng Dân-biểu Trung-kỳ

(Tiếp theo trang 2)

Ông ra ứng cử nghị trưởng cũng hơi quá, nhưng cốt là để đại diện cho phái thanh niên. Phái cựu học như các cụ ở Viện cũng có thể ví như các đồ xưa, nó vẫn quí giá thật nhưng chỉ dùng để các nhà bác cổ thôi.... Viện ta cũng như cái máy diện cần phải có người coi máy. Các cụ bây giờ đã già đã thiếu sức làm việc, phải nhường chỗ cho phái thanh niên... Riêng về phần ông, cuộc bàn cử vừa xong ông được 8 phiếu, ông nói thật đó là của 7 người tín nhiệm nơi ông và của ông. Vậy ông xin nhường các phiếu ấy lại cho ông Quảng, mà xin rút tên không ứng cử nữa.

Ông Phan văn Giáo xin cải lời ông Thụy mà nói rằng không thể sánh Viện với một cái máy diện được, vì cái máy diện có thể hoạt động, có quyền.... đến như Viện thì không có quyền gì.

Cụ Thượng bộ Lại sợ có người nhân câu ấy mà nghĩ sai, nên cải chính rằng quyền hạn của Viện đã có qui trình rõ ràng...

Ông Đào phan Duân cũng xin rút tên ra không ứng cử. Nhưng lại có ông Đặng cao Đệ xin đăng tên. Ông nói: Lần bàn trước ông không ứng cử mà cũng có người tín nhiệm bỏ cho một phiếu, nên ông xin ra ứng cử.

Kết quả ông Quảng được 28 phiếu, trúng cử. Ông Đệ. 17 phiếu có một phiếu lại bỏ cho ông Thiều.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

Phái Viên

CHỚ NÊN NGẦN-NGẠI.

Nếu ta bị đau, không nên chỉ dùng một thứ thuốc nào nó chỉ làm cho đỡ mà thôi. Nên uống thứ thuốc nào nó chữa khỏi hẳn cho mình. Vả lại nếu ta mắc phải các bệnh mà nhiều người thường mắc như những bệnh: đau dạ-dày, nhức-đầu, đau bụng, đau nhẫm nhói bên cạnh xườn, bệnh nhọc mệt, mỏi gân, thuốc PILULES PINK có thể chữa khỏi hẳn cho ta.

Thuốc PILULES PINK

chữa khỏi hẳn cho ta là vì những bệnh ấy sinh ra bởi thiếu máu và bộ thần kinh ta mỏi mệt, và, theo nhời chứng thực của mọi người đã kinh nghiệm, tại rằng thuốc ấy là một thứ thuốc bổ huyết và bổ cân não rất hay, một thứ thuốc bổ mà công-hiệu thật mạnh lắm.

Thuốc PILULES PINK

là một thứ thuốc rất thần hiệu để chữa bệnh thiếu máu, phiền muộn, nhọc mệt, bệnh tơi thi lớn-sổ, bệnh trở về-già đau da-dày, nhức-đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào chế tây.

TRÊN SÂN-KHẤU QUỐC-TẾ

LẠI CÓ PHONG TRIỀU PHẢN NGA

Trong một khoảng nọ bên Viễn đông thì Nhật chiếm Mãn châu, ra hội Quốc liên; bên Âu châu thì Đức khoách trương quân bị, vò xé hòa ước Versailles. Chừng như các nước thế giới có giới tâm, muốn thêm vai vế của mình cho mạnh thêm, nên đua nhau bắt tay với Nga mà quên cả chuyện khác. Nào Mỹ Nga phục giao, nào Anh Pháp mời Nga vào Quốc liên, ngoài ra mấy nước lục tục thân Nga một ngày một thêm.

Duyên do vì sao? Một mặt là Nga Nhật tiếp cận, các nước muốn lợi dụng Nga để làm cái tường ngăn sự phát triển của Nhật: một mặt thì Nga Đức bất hòa, toan mượn Nga để khiên chế Đức. Các nước thân Nga là có cục «môm» đó, chớ chả ai thương yêu gì chủ «đảng ghê gớm kia». Nghiệm như trong tờ hiệp định nào cũng đề khỏi về mặt kinh tế, quân sự buộc Nga không được tuyên truyền chủ nghĩa «đỏ».

Nhưng chả ăn thua gì, thân Nga rồi, dắc tay Nga vào Quốc liên rồi, mà Nhật cứ duỗi tay lần mãi nước Tàu, Đức cứ khoách trương quân bị, rồ là cuộc thân Nga không ích gì, không những không ích mà không khác gì là cung nhịp tốt cho người Nga lợi dụng để tuyên truyền chủ nghĩa của họ, vì thế mà nay lại nổi lên phong triều phản kháng Tô Nga.

Phản kháng thế nào?

Nguyên kỳ hội nghị Đệ tam quốc tế ở Nga, bị tơơ đảng cọng Mỹ ta ... -Lao-Đặc, cùng lãnh tụ cọng đảng Cựu Kim Sơn có tuyên ngôn một cách khoe khoang rằng sẽ đánh đổ cách tổ chức nước Mỹ v. v. Đại sứ Mỹ trú Nga Phố-Lập-Đức mới đề khởi kháng nghị và đưa tờ kháng nghị cho ngoại bộ Nga, cho là Nga vi phạm điều ước.

Tờ kháng nghị ấy lộ ý cường ngạnh, người ta cho rằng từ lúc Nga Mỹ phục giao đến nay, chưa có khi nào có tờ quyết tuyệt như thế. Nhưng chánh phủ Nga không nhận trách nhiệm ấy. Đại sứ Nga ở Mỹ lại nói «nếu đem sự tuyên truyền phản Mỹ của người Mỹ ở Nga, mà so với cách tuyên truyền phản Nga của người Nga ở Mỹ thì chẳng thấm vào đâu v. v..

Tuy vậy, nhân người Mỹ phản Nga, rồi nào Anh, nào Nhật cùng mấy nước khác cũng nổi lên phản Nga, cho là Nga truyền chủ nghĩa «đỏ», có phòng hại cho cuộc trị an nước mình v. v.

Thế là các nước mắc lừa chú Nga vì chú ta cô lập, nay có bạn bè mà chỉ lợi dụng để truyền chủ nghĩa, chớ không dành đất chiếm quyền gì ai, nói cho rõ Nga chỉ ăn lấn mặt tinh thần, nghĩa là chỉ truyền cái chủ nghĩa «đỏ» ra, mà thứ giống «đỏ» mọc tràn lan mau chóng lắm, thành ra biệt cương đổi thái độ lại mà giao guẹt với Nga.

Chuyện ly cấp trên sân khấu quốc tế, thay đổi thường, nếu mà mầm chiến tranh không ngăn được lại càng trổ nhiều cảnh tượng không ngờ nữa, ... với ai mà tin!

Khách Quan

Dùng sữa **"LE GOSSE"**

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà-nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Écoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH: *Giá mỗi hộp* .... 0$30

Đại lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUẾ — TOURANE — QUINHON

Thi-văn với thời-đại

-0108-

Bán trường hát

Ai muốn mua trường hát HÒA-BÌNH ở TOURANE, có đất rộng bên cạnh, xin hỏi bà NGUYỄN-CUNG-PHỤNG ở đường Marc Pourpe TOURANE

TIỂU THUYẾT

HƯ KHÔNG

LƯƠNG-PHÁT dịch-thuật

10

Từ khi chàng đã hỏi nàng Ái lịch mà bị bác đến nay, cũng có người khác tìm đến nàng, nhưng nàng cũng khước cả; và Mỹ sơn trông thấy nàng chưa về tay ai cũng còn tự an ủi được. Mỹ sơn không yêu Ái lịch, nhưng nếu biết rằng nàng đương yêu một người khác, và có người yêu nàng, thì trong lòng Mỹ sơn lấy làm đau đớn.

Không tìm được câu gì khác, Mỹ sơn sau cùng cũng nói một câu, và tuy chàng vẫn không hề ước mong cho Ái lịch được điều vui sướng mà chàng cũng nói:

— Tôi rất lấy làm vui mừng..

Mỹ sơn sinh ghét cho Ái lịch và ước cho nàng sẽ gặp các điều thất vọng, sẽ đau đớn lòng, sẽ bị phụ bạc, sẽ khóc tủi than thầm... Nhưng vừa nghĩ đến cái điều chúc dữ, tâm nhãn ấy, Mỹ sơn lại đựt mình: sao chàng lại đê hèn đến thế?

Ông Bá lê vy suy nghĩ nói:

— Nhưng cuộc hôn nhân chưa thành đâu.

Bà Bá lê vy thì cho cũng Đội công có đủ điều kiện. Nhưng cái bộ xấc xược quí phái, cái bộ vênh phiêu lưu, và cả cái tinh thần xáo lộn của Đội cũng làm cho một người xuất thân bình dân mà đến giàu sang như ông Ba lê vy, lấy làm khó chịu. Đó là cái mầm ác cảm của người nầy đối với người kia, mà làm cho lòng dạ một ông cha như ông Ba lê vy không được yên ổn. Ái lịch có được vui sướng không? Mỗi khi ông tự hỏi như vậy mà có bà vợ khuyên can, bày tỏ các lý thì ông tự trả lời: « Sao lại không được». Nhưng trong những lúc khác, một mình ông, ông phải than thở: Đ ên rõ quá!

Những điều trái ngược đó làm cho ông tức giận. Nhưng Mỹ sơn thì vẫn điềm nhiên.

Mỹ sơn nghĩ đến những sự có thể xảy ra và những sự đã xảy ra rồi, mà cảm động xót xa. Mỹ sơn tự nhận trước kia yêu Ái lịch là một chuyện điên rồ, và thú nhận cái ái tình kia lại càng điên rồ hơn. Người ta đã hắt hủi chàng thậm tệ. Ông Bá lê vy thì còn có lòng thương đến, nhưng bà ta thì lại tỏ lòng khinh bỉ biết bao! Mà cũng tại Mỹ sơn: mình một người con không người thừa nhận, không tài sản, thế mà giám với đến người con gái qui của người ta!

Từ lúc ấy và đến ngày nay cũng không còn ai hiểu Ái lịch ra sao cả. Vẫn biết khi chàng đến xin cưới Ái lịch thì nàng vẫn còn quá trẻ, nhưng nàng cũng đã biết. Nếu lúc ấy mà nàng có thể yêu chàng thì nàng đã tỏ cái lòng yêu ấy. Hay là trong cái thái độ bìn cẩn của nàng, nàng muốn cho Mỹ sơn giãy công chờ đợi, để vun đắp một cái tương lai mà nàng có lòng trung thành ngấm ngầm tán trợ? Không, rõ ràng quá: nàng không hề yêu đến Mỹ sơn. Mỹ sơn, người không đẹp trai, ăn mặc không chải chuốt, Mỹ sơn không phải cái anh chàng làm cho các cô gái phải trìu mến. Trên gương mặt Mỹ sơn chỉ thấy phản chiếu cái sự buồn bã lo lắng của phận sự. Với Mỹ sơn, cuộc đời sẽ khô khan, nghiêm khắc. Không, Ái lịch không yêu Mỹ sơn.

Và vì cái cớ ấy mà Mỹ sơn giận cho Ái lịch, dẫu chàng biết lòng giận ấy là bất công. Bây hơn nữa là Mỹ sơn lại làm cho Ái lịch đoán được cái lòng cảm tức của mình, và bởi cái lòng cảm tức của Mỹ sơn và cái thái độ lãnh đạm bề ngoài của Ái lịch, nên hai bên không hề có cơ hội bày tỏ tâm sự cho nhau.

Mỹ sơn hở môi nói:

— Tôi để lời chúc nàng Ái lịch.

Câu nói của Mỹ sơn làm cho ông Bá lê vy bơi trái ý. Vậy thì cái vết thương trong lòng Mỹ sơn đã lành rồi sao? Gần như ông lấy làm tiếc. Cũng bởi một sự mâu thuẫn rất hợp với nhân tình, cái cuộc sum hiệp của cặp thanh niên trưởng thành chung ở dưới một mái nhà, ông Ba lê vy đã không muốn, và có hơi chê, nay lại thấy rõ giá trị. Mà cái hồi ông giác ngộ đó là chính lúc mà ông không nên nghĩ đến nữa.

Từ đó về trước ông vẫn còn hy vọng, biết đâu trong những cái vòng xoay kỳ quái của cuộc đời, người ta đi đến mục đích sau khi đã nhiều lần đi quanh quẹo. Nhưng tiếc thay nay thì muộn quá! Nhưng mặc kệ. Ông cũng liều mà hỏi Mỹ sơn:

— Con nói thành thật đó ư? Con không tỏ lòng tiếc sao? Con không còn thương Ái lịch nữa à?

Mỹ sơn phải cãi:

— Dưỡng phụ đã cấm tôi không cho nghĩ đến Ái lịch nữa kia mà.

— Và vì thế mà con đã căm tức cho chúng ta và hiện đương căm tức phải không? Con đừng chối. Đó là cái quyền của con. Nhưng hãy suy nghĩ lại: ta còn chưa chắc về cái tương lai của con và bà Ba lê vy lại phản đối, thì làm sao mà ta có thể gả con ta cho con được? Và chính Ái lịch cũng còn quá trẻ, chưa tự biết kia mà.

— Đó là chuyện đã qua, chúng ta đừng nói đến nữa.

— Nhưng mà con vẫn nghĩ đến luôn mà!

— Tôi?

— Phải, con... Con ít đến thăm, cái thái độ lãnh đạm của con đối với Ái lịch, thái độ của Ái lịch... Đó là những cái biểu hiện rõ ràng, ta nào phải đui mù đến mà không thấy. Vậy hôm nay ta cũng vui lòng bộc bạch một lần cho con rõ. Trước kia ta thật làm chưa biết con. Chúng ta có thể tin nhiệm ở chí muốn, và trí khôn của con nhiều hơn; chúng ta có thể sắp đặc tương lai cho con. Phải, ta thú thật là chúng ta đã làm lỗi. Và cũng vì ta là một người chí thân của con, cũng vì cơ hội ngày nay không như trước nữa, và chính giờ này ta không thể mong ước cho con gái ta một người chồng xứng đáng hơn, cũng vì vậy mà ta hỏi có phải con có còn thương Ái lịch nữa không? Có phải con đương chống chải lại cái tư tưởng mà con đương ra công vùi dập, vì lòng kiêu hãnh của con? Con ơi, cái giờ này có lẽ là cái giờ không thể di dịch được, nhưng biết đâu con cũng còn một phần may mắng trong muôn một; nếu con mà không biết dùng cơ hội ấy thật rõ con là khờ dại.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

https://tieulun.hopto.org

VIÊN THUỐC **LÔI-CÔNG-HOÀN**

với Cô NĂM-PHỤNG SAIGON

(Độc-giả xem hết bài mới biết rõ thế nào?)

LÔI - CÔNG - HOÀN

(Là một thứ thuốc sửa huyết đàn bà gần có tháng máu hư ra không đặng, hay là có mà ít, bắt đau bụng thuở giờ xứ ta chưa hiệu nào tìm chế ra đặng).

Thường nói có tháng; đó là kinh nguyệt, là một thứ máu hư, người đàn bà con gái mỗi tháng phải có một kỳ, từ ba đến 5 ngày. Sớm hay chậm nhiều hay ít, mau lâu, đều hay không là tùy tạng người mạnh hay yếu, khi huyết vượng hay suy. Thường nếu đúng kỳ độ 28 đến 30 ngày mà không có đường kinh, cũng có mà ít thì con người biến sanh ra trăm ngàn bịnh, không thể kể xiết, lâu ngày thành tích huyết, càng ngày càng ốm càng xanh, rồi da bọc xương trong người rất thảm thiết.

Vậy quí-bà, quí-cô tới kinh kỳ máu hư ra không đặng, hay là có mà ít, làm đau ngầm ngầm trong bụng, đau gò cổ tục, đau thắt ngang lưng, mình mẩy nóng hầm mà mệt, nhức mỏi cả mình, muốn ớn lạnh ăn ngủ không biết ngon, dã dượi tối ngày nên dùng thuốc LÔI-CÔNG-HOÀN này, cho nó trục hết máu hư ra thì các bịnh sẽ tiêu đều hết, máu huyết điều hòa. Không cần giới thiệu, để cho quí-bà, quí cô dùng rồi tự giới thiệu đó thì có lẽ đồng bào Trung Nam-Bắc cũng biết rõ tài hay thuốc hành bào chế thuốc của chúng tôi rồi, ngoài Chánh phủ Pháp chứng nhận, đã được Chánh-phủ Nam triều Đức Đại Nam Hoàng Đế thưởng cấp bằng tài năng, nên người mình và các thuộc địa Pháp đều khen tặng. Nhưng sự hay dở dùng đến, hãy hỏi người có dùng rồi mới biết nhé.

Mỗi hộp 5 hoàn giá . . . . . 1$00

MAISON VĨNH - TƯỜNG

51, Rue Gia-Long à **HUẾ**, *Tổng-đại-lý độc-quyền thay mặt nhà thuốc*

ÔNG-TIÊN

N° 82-84-86-88 90 92, Rue P. Blanchy Prolongée à Phú-nhuận — **SAIGON**

NẾU BỆNH HO

LÀM ĐAU RÚT NGỰC...

Không bao giờ ta mắc bệnh ho ngay lập tức. Trước hết bị phát lạnh, nặng đầu, ngạt mũi. Trước thỉnh thoảng ho khan vài tiếng, sau lâu dần thành ra ho sù sụ cả ngày, sương sườn đau nhức vô kể.

Hỡi các người mắc bệnh cảm, bệnh ho sổ mũi để lâu không chữa, các người nên chạy chữa ngay lập tức: uống thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" ngay đi. Các ông lương y cho là chữa bệnh ho thì chỉ có thuốc ấy là kiến hiệu nhất, ho nặng cũng vậy.

Chúng tôi không ăn nói nhẹ nhàng đâu. Các người hãy đọc mấy câu này của ông G. Lecomte (Deville. Ardennes):

« Tôi dùng thuốc ngọt xứ Vosges đã mười ngày nay. Ngay từ mấy hôm đầu, tôi đã thấy thuốc đó kiến hiệu một cách lạ lùng quá. Nay tôi được dễ chịu lắm, ho đã sắp tan, ngủ yên như trước. Vì vậy trong họ tôi ai cũng dùng thuốc ngọt "Cazé" cả.»

Coi như vậy, các người thử nghĩ mà xem: thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" đã kiến hiệu cho nhiều người khác, sao lại không kiến hiệu cho các người?

Hoặc các người mắc bệnh ho sổ mũi, hoặc bệnh ho đờm, hoặc bệnh hen, nghe như gió thổi trong phổi và ho cả ngày: uống ngay thuốc ngọt "Vosges Cazé": chỉ có thuốc đó làm cho đỡ ngay.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu:

CAZÉ, Pharmacien, 88 bis, Avenue de Châtillon, PARIS

NHÀ THUỐC

"ÔNG TIÊN"

84, 86, 88, 90, 92, rue Paul Blanchy prolongée

PHUNHUAN - SAIGON

MỘT MÓN THUỐC MỚI TÌM — Trị đặng các chứng bịnh phong độc, sanh bịnh ngoài da, như: ghẻ chốc, lác voi, lác đồng tiền, mụn cám, mụn bọc, nhọt, lông ben, bạt biên cùng những mụt mọn ngoài da nổi cùng mình mẩy, sần đỏ có giề, ngứa ngáy khó chịu như thế.

CHẲNG NHỮNG THOA PHẾT SƠ SÀI MÀ HẾT ĐẶNG hãy uống thuốc « GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN » hiệu « ÔNG TIÊN » sẽ thủ tiêu hết những độc địa trong mình. Làm cho máu trở nên tinh sạch, tươi tốt mà trừ các chứng bịnh trên, sự hiệu nghiệm thấy liền trước mắt

Mỗi hộp giá: 0$60

có bán khắp nơi. HUẾ 51 rue Gialong

CHƯ TÔN!

ai muốn ngăn ngừa cho thân CHO KHỎI ĐAU

NHỨT LÀ

Khan cổ, đau dây giọng, yếu tim, đau phổi

thì chỉ có ngậm THUỐC HƯỜN

VALDA

Hơi thở đã thông mà lại được Khỏi lo cảm mạo thương hàng Dầu có thể hít buội bặm dơ dáy hay là có vật độc.

Thì cũng Khỏi lo đau

Còn có đau:

Sổ mũi, Khan cổ, Khan tiếng, nóng lạnh cũng là ho

thì cũng cứ dùng THUỐC

PASTILLES VALDA

ngậm thông hơi tốt lắm.

Mà phải nhớ mua thứ thuốc đó mới linh nghiệm

Coi cho kỹ trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Thuốc Cai thuốc Phiện

Xin kính cáo để các ngài biết cho rằng. Nếu ngài nào đã trót nghiện thuốc PHIỆN thì nên bỏ đi chẳng những mất thì giờ mà lại hại cho gia đình, người lại xấu xa nhiều nỗi. Vậy bản hiệu có chế ra được thứ thuốc Cai thuốc Phiện rất là thần hiệu, dù hút nặng đến thế nào, hễ dùng đến thứ thuốc Cai của hiệu HOÀNG VĂN ẤP, số 67, Phố Minh-Xá, BAC NINH (Tonkin) là bỏ ngay được, mà người vẫn khỏe mạnh, đi lại làm ăn như thường, và sau lại không sinh ra các bệnh gì cả. Còn như mọi thứ thuốc Cai khác, dù bỏ được, về sau thế nào cũng sinh ra các bệnh, đầy hơi ăn lâu tiêu, giây đau bụng, vân vân... Thuốc Cai của bản hiệu có một điều lạ là khi bỏ rồi, hễ trông thấy thuốc phiện thì kinh sợ, nếu hút vào là nôn mửa ngay, vậy bây giờ lại nhiều sự khó khăn, đồng tiền cũng ít, vậy ngài nào muốn bỏ thì nên thử dùng qua thì rõ, còn nói khoác ra nhiều, chỉ khó tin cho các ngài, giá 1$ một lọ, hễ mua gửi cho ít tiền trước, còn gửi lĩnh hóa giao ngân. Có bán tại hiệu Lê-Nam-Hưng Phan-thiết.

BIỀU UỐNG THỬ

(échantillon médical)

LẬU MỚI MẮC tiểu tiện tức buốt lắm mà dùng thuốc số 14, 0$60 một ve. MẮC ĐÃ LÂU tiểu tiện thông lị mà hoặc sáng dậy mới có một tý (goutte militaire) dùng số 15 cũng 0$60 một ve, TIÊM-LA thì có 3 tạn số 8, 9, 10, mỗi thứ 0$50 một ve, chữa đã 3 tháng kỳ. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng bạn miêu thủy ngân, nên không công phạt vật vã và không hại sinh dục mà lại chóng kiến hiệu; uống vào độ giảm tiếng đồng hồ đã thấy chuyển, thấy đỡ, không tin mời các ngài lại uống thử một liều, ở xa viết thư dính thêm 0$20 tem, bản đường sẽ gửi thuốc uống thử ngay. Nhận chữa khoán khỏi, mới lấy tiền.

ĐẠI-THIÊN-ĐƯỜNG

16, Hàng Bông và 37 Hàng Mành, Hanoi

Là một nhà chuyên môn chữa bệnh tinh có lương y bắt mạch bốc thuốc và bán đủ Cao, Đơn, Hoàn, Tán.

Cần nhiều Đại lý.

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC « CON CHIM »

VU-DINH-TAN

Đờn ông, Đờn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thụ bịnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Dạ Dày.

Đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu nắm sắc mặt vàng, da bụng giày.

Chỉ một liều thấy giả chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt: 0$40.

ẤN TỬ KIM-TIỀN 1928

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Lach-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung Kỳ:

HUẾ: Vĩnh-Tường, 49, phố Gia-Long

TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh số Ng 1-Huệ

NHATRANG: Đồng-Lương-Thư-Quán;

PHANTHIẾT: Nam-Hưng, Commerçant;

QUINHON: Đông-Lập, Avenue Khải-Định;

QUẢNG-NGÃI: Chế-Hoàng ở Sông-Vệ;

SOCTRANG: Ng.-văn-Mạnh, Maison à Caisse;

VINH: Hồ-thị-Lan (Maison Bình Huy);

VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Taffoureau

THAKHEK: Đào-Tiến (Maison Nhật-Nhật Tân)

Các tỉnh khắp ba kỳ có đại lý

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn có tài chế tạo ra kiểu áo Pull'over DOCTORAT bằng laine rất thích hợp với thời thế, hiện vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ Ngũ Hạng Long Bội Tinh.

Nhân dịp này, bản hiệu bán giá đặc biệt các thứ hàng sau này, mong rằng các Ngài sẽ vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chấn hưng cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô cùng.

AN - THÀNH

41 — Phố Hàng-Đào — 41 **HANOI**

Áo tập thể thao của các cậu học trò nhỏ 0$20 — Áo tập vô các hội thể thao người lớn 0$25 — Chemisette thường 0$35 — Chemisette Elégant cái cúc 0$65 — Cổ fermeture 0$80 — Chemisette SOLIAR kiểu tối tân đặc biệt cái cúc 1$50 — Áo bận lạnh bằng laine không có tay kiểu DOCTORAT 1$20 — kiểu SOLIAR 1$50 — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và coton.

Lại có đủ các thứ lụa Hadông giá từ 0$35 - 0$40 - 0$45 - 0$50 - 0$60 - 0$70 - 0$80 — Tussor soie 1$65 một thước. Mua sỉ có giá riêng rất đặc biệt.

MÔN THUỐC TRỊ BỆNH

Đau Dạ dày, ăn chậm tiêu, dầy da bụng rất tài!

Thuốc này của nhà Y-học trứ danh Trung-hoa phát minh ra, đã chữa được nhiều người khỏi, dù bệnh mới phát hay đã lâu năm, uống vào là thấy hiệu nghiệm ngay. Thông trị hết thảy các chứng như: đau bụng, đau bão, đau ngực, đau tim, đau gan, đau ruột, đau cạnh sườn, đau dạ dày, ăn uống chậm tiêu, đầy hơi nôn ọe, hoặc ăn vào thì ra, hoặc khi no đau, hoặc khi đói đau, lúc đau, lúc không, như người già cả; có người hay đau về mùa lạnh, có người hay đau về mùa nóng, có người thường đau quanh năm, có khi đau nổi hòn, nổi cục lên rồi lại tan như không, hoặc đàn bà dạ con hư lạnh huyết độc tích kết mà sinh ra đau v.v Dùng thuốc này đều được khỏi cả

THUỐC TRỊ CHỨNG

Lư trọc, Hoạt tinh, Tinh khí bất cố rất hay!

Thuốc này của vị lão Y-học Trung-hoa sáng chế ra rất là màu nhiệm. Chuyên trị các chứng tâm thận yếu kém, tinh khí loãng lạnh, sinh ra bạch trọc hoạt tinh, di tinh, mộng tinh, tinh khí bất cố dương sự bất cử, sắc mặt bất kiên, hoa mắt ù tai, đau lưng mỏi gối. Hễ khi trong người mệt nhọc hoặc thừa đàm, thường trong ống đi tiểu hay buồn ngứa như kiến bò và hay rớt tinh ra quí-đàn như rất gà, rựa hoắi, có khi nặng thấy ra khi trắng hư nước gạo. Tiểu tiện thường hay đi luôn, lúc đục, lúc trong, lúc trắng lúc vàng, v. v. Các chứng ấy là do người tiên thiên bất túc, hoặc sắc dục quá độ, hoặc bị bệnh phong tình chưa khỏi tuyệt nọc, hay dùng nhầm phải chất thuốc trụy độc sâm nhập tinh thận, làm cho tinh thận hư bại đi mà thành bệnh. Kíp nên dùng thuốc này thì được lành mạnh.

Hai thứ thuốc này cùng giá mỗi hộp là: 1$00 — nửa tá 5$00

BÁN TẠI: **Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG**

127, Hàng Bông (Cửa quyền) — HANOI

Các ngài ở xa, xin viết thư về kể rõ bệnh, mua thuốc theo cách lĩnh hóa giao ngân rất tiện và chóng.

NHÂN TẠO HUYẾT | CỐ TINH BỔ THẬN

CHÚ

BỔ HUYẾT SÁT-TRÙNG

Bổ dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sứt, lở, ghẻ — Già suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỏ da, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

THẬN HƯ — DI-TINH

CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh hoạt tinh — Khi sơ phát: đau lưng mỏi gối, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên chiêm bao mộng mị vân vân... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ mình ta đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoan quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau:

« . . . . . Thuốc này lấy toàn tinh chất của nhiều một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM chế theo phương pháp bào chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bổ khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang mai ».

Trích dịch đoan ngài chứng nhận thuốc CỐ TINH BỔ-THẬN:

« . . . . . Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất « quí như SÂM mật ong v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N 114 Hàng Bông HANOI

THUỐC SỐ 2

Còn ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN và dân nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN trừ đặng chứng bịnh ngặt nghèo của phe nam-tử là:

MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Và cũng chỉ có ông VÕ VĂN VÂN khảo cứu, và cắt nghĩa rành rẽ chứng bịnh trước nhứt, mà sau được nhiều người tán thành, hễ cứ thuốc bổ thận thì kèm thêm vô 3 chứng bịnh kể trên mà có ăn nhập vào đâu: NÓI ĐƯỢC LÀM KHÔNG ĐƯỢC mà.

Vậy xin anh em chớ tin lời bướng bỉnh mà phải tốn tiền vô ích, nhiều khi còn phải mang hại.

Hãy nói cho được thuốc số 2 của nhà thuốc VÕ VĂN VÂN THUDAUMOT là:

TAM TINH HẢI CẨU BỔ THẬN HOÀN

Mỗi hộp (5 hoàn)...... 1$00

VÕ-VĂN-VÂN Dược-phòng — THUDAUMOT

Tổng đại-lý: HUẾ: Trần Tấn, rue Nam giao. TOURANE: Nguyễn hữu Phổ, place Hopital indigène. QUẢNG TRỊ: Maison Ngọc-Tình.

— SUCCURSALE QUINHƠN —

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC PHONG - TÌNH CHƯA?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá, thì cứ dùng tới. Còn như thấy « tiền mất tật còn » thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị được 92 % số người bịnh. Thuốc này của nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lớn nhứt ở Đông-Pháp là

VÕ - ĐÌNH - DẦN

Dược-Phòng CHOLON

HUÊ LIỄU GIẢI-ĐỘC-HOÀN

kêu tắt là số 60. Giá 1$00 1 hộp dùng được 8 ngày. Trị tuyệt:

LẬU, DƯƠNG-MAI, HỘT-XOÀI

bất câu là mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không dại ngôn rằng thuốc này là « Thần-Dược » nhưng giấy trắng mực đen còn đó, cái danh giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng-cáo một thứ thuốc tầm thường cho tốn của hao công, làm mất lòng tin cậy.

Hỡi bà con anh em có bịnh!!
Muốn mạnh cứ gắn trị đúng. *(Thuốc số 60)*

Phân cuộc: 87 Rue Paul-Bert, HUẾ; Rue Verdun, TOURANE; QUINHON, NHATRANG

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)

2) DẦU NHỚT (HUILE)

3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

SHELL

SHELLCOOL

SHELL A CYL

HUILE SHELL

GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi,

Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

VOIX DU PEUPLE TIENG DAN — LE DIRECTEUR GÉRANT

SỐ 835 — RA NGÀY THỨ - TƯ — 9 OCTOBRE 1935

PHU - TRUỌNG TIENG - DAN

Nhà thi nhân đối với Ngày Trùng-Cửu

(MÙNG 9 THÁNG 9)

Ngày trời tháng đất, cái thời gian chóng qua kia đối với loài người vẫn không có ý nghĩa gì, mà loài người đối với nó lại có cái cảm giác tự nhiên, tùy hoàn cảnh và sự cảm xúc của mỗi người mà sinh ra những mối vui buồn yêu ghét. Đó là riêng của cảm giác mỗi người đối với cái thời gian vô ý thức.

Thời gian vẫn đi luôn, ngày nào như ngày nào, chỉ có khác là theo khí hậu và đất nước mà có lúc lạnh lúc nóng, tiết nắng tiết mưa, và vì ghi chép sự tiết khí thay đổi đó mà [illegible] người mới sáng ra phép lịch, đặt ra ngày, tháng, năm v. v...

Từ có lịch (chưa nói âm lịch hay dương lịch), mà ngày tháng có cái trình hạn và có con số cùng cái tên để phân biệt, như ngày nọ tháng nọ v.v.; nhân đó, mỗi dân tộc tùy tập quán trên tôn giáo hay phong tục, mà có nên riêng ra những ngày đặc biệt, đại loại như phương tây thì ngày lễ kia, phương đông thì có những ngày tiết nọ, mà người đời đối với những ngày ấy, vì thói quen mà sinh ra mối cảm tưởng đặc biệt.

Nói riêng những ngày tiết quen dùng ở phương đông, như ngày 3 tháng 3, ngày 5 tháng 5, ngày 7 tháng 7 và ngày 9 tháng 9 v. v.

Trong những ngày ấy đối với nhà thi nhân thì trừ ngày «Thất tịch» (7-7) ra, ngày «Trùng cửu» (9-9) là ngày xưa nay nhiều nhà để vịnh nhứt.

Vậy nhân ngày «Trùng cửu», chọn dịch ít bài thi có hứng thú cho độc giả cùng thưởng.

Thói thường bên Tàu (tiết nhựt ta theo tục Tàu hết), ngày Trùng cửu nầy, hay cùng nhau uống rượu dạo lên núi cao, hay lấy hoa cúc và ngành cây thù-du, đặt lên trên đầu, nói làm thế để trừ tà ma.

Dạo núi uống rượu, cùng 5 7 anh em thưởng cảnh thu, ấy là hứng thú của nhà thi, nên có những bài:

1) Độc tại dị hương vi dị khách,
獨在異鄉為異客
Mỗi phùng giai tiết bội tư thân.
每逢佳節倍思親
Diêu tri huynh đệ đăng cao xứ,
遙知兄弟登高處
Biến tháp thù du thiểu nhứt nhân.
遍插茱萸少一人

DỊCH:
Một mình chiếc bóng khách phương xa,
gặp tiết trùng dương vội nhớ nhà.
Lên cao cùng bẻ ngành du nọ,
trong đám anh em thiếu một ta.
Vương-Duy

2) Cửu nhật cửu nguyệt vọng hương đài,
九日九月望鄉臺
tha tịch tha hương tống khách bôi.
他席他鄉送客杯
Nhân tình dĩ yếm nam trung khổ
人情已厭南中苦
Hồng nhạn thiên tùng bắc địa lai,
鴻雁偏從北地來

DỊCH:
Ngày trùng cửu, đền vọng hương,
Quê người đưa khách lên đường vài chung.
Tình người đã chán Nam-Trung
Dè đâu đất Bắc nhạn hồng lại sang.
Vương-Bột

2 bài thi trên như là nói chuyện, không có trau chuốt gì mà đối cảnh sinh tình, đọc qua có ý vị: bài trên tả ra chỗ chí tình; bài dưới nhân thấy Hồng nhạn (Chim nầy đến cuối thu thì tránh khí lạnh, nên ở Bắc mà sang Nam) mà thốt ra được câu có tình có cảnh lại hàm súc, xem như dễ, mà kỳ thiệt ít khi được câu tự nhiên như thế.

Ngoài ra, như Đỗ Phủ có câu:
Minh niên thử hội tri thùy kiện
明年此會知誰健
Túy bả thù du tử tế khan
醉把茱萸仔細看

DỊCH:
Sang năm hội ấy chừng ai mạnh
Hãy ngắm nhành du cạn chén say

Đỗ Mục có câu:
Trần thế nan phùng khai khẩu tiếu
塵世難逢開口笑
Cúc hoa ưng tháp mãn đầu qui
菊花須插滿頭歸

DỊCH:
Cõi tục mấy khi cười mở miệng,
Hoa thơm nên khá dắt đầy đầu v.v.

Đến là nhân ngày Trùng cửu mà có những bài thơ truyền tụng.

Nực cười là bên nước ta không có nhạn, không có thù du, mà cũng bắt chước Tàu, các cụ thi nhân ta cũng đăng cao, cũng ngâm vịnh, như ông Nguyễn-Tư-Giản đi sứ mà nhớ nhà, có câu:
Khả kham thiên ngoại thơ vô nhạn
可堪天外書無雁
Khước ức sương tiền cúc hữu hoa
却憶霜前菊有花

DỊCH:
Trời khách đương buồn thơ vắng nhạn,
Vườn sương thoạt nhớ cúc đơm bông.

Ông Bùi-Di làm Kinh lược đem quân đi đánh giặc cũng không quên ngày Trùng cửu, có câu:
Tứ phương chiến phạt hà đa sự
四方戰伐何多事
Cửu nhật đăng lâm tá nhứt nhàn
九日登臨借一閒

DỊCH
Đa sự từ bề thây giặc dã,
Trùng dương một bữa hãy đi chơi.

Ông Nguyễn-Thuật làm Thượng thơ ở Kinh Huế đây, gặp ngày Trùng cửu cùng dạo núi, có câu:
Ngọc Bình kim phụng tha quang bảo.
[illegible]
Cúc tửu du nang dĩ vị thanh
[illegible]

DỊCH
Núi Bình non Phụng thu trông đẹp,
rượu cúc ngành du vị ngấm thanh.

Đại loại thi nhân đối với ngày Trùng cửu nầy xưa nay để vịnh nhiều lắm, không khác gì một ngày kỷ niệm cái «mùa thi», không sao kể xiết.

Thú nhứt là có Hoàng đại Lâm, một nhà danh thi Tàu, trước ngày Trùng cửu, vừa buổi trời mưa lại gió, lá cây rụng nghe lộp độp, ông ta xúc hứng vừa được câu thi 7 chữ viết lên trên tường:
Mãn thành phong vũ cận trùng dương
滿城風雨近重陽

DỊCH:
Đầy thành mưa gió sắp trùng dương.

Có ý tục cho thành bài, đương còn ngẫn nghĩ, bỗng có chủ trùm tới đòi thuế, làm cho ông ta cụt hứng, chỉ được trơ trọi 7 chữ đó, mà câu ấy truyền tụng đến nay đã lâu đời, người sau ghi làm chuyện thú trong làng Văn. Thế là chú trùm đòi thuế kia cũng có ơn với nhà thi nhỉ?

Bài nầy ký giả đem chuyện «đòi thuế với làm thi» làm kết luận, để chứng cho làng thi ta hiện thời nhiều cậu thất nghiệp không tiền nộp thuế mà thốt ra thi cũ thì mới, đi đụng đầu nhau. Không rõ ngày Trùng cửu nầy có cậu nào bị nợ đòi mà cụt hứng như nói trên không?

S. B. T.

Chì vì cái «nghẹt»

Tên X. thuê làm ruộng nhà địa chủ, đến mùa gặt bị chặn đầu chặn đuôi, ngậm ngùi tự thán: Tôi biết cái nghiệt của nhà giàu, nhưng biết sao? Trả ruộng lại mình không có ruộng mà cày!

Bác T. có 3 sào đất, hồi thâm lòng thuế chỉ 0$40 là cùng, nhưng ông lý đòi một đồng. Bác bán cố, tới nộp xong ra về, cầm cái biên lai không biết biên gì trong ấy, chỉ thở dài: Tôi bị ông lý thu xấp hai lên, nhưng làm sao? không đưa đủ một đồng, làm gì được cái giấy biên lai đáng giá quí hóa nầy!

Tên Xoài làm cò lý cho thầy.... mỗi tháng 6$00, thầy chỉ trả lần còn thì cúp và gác lại, nói gác mà không biết khi nào trả. Xoài biết họ lường công mình lắm chớ, nào có ngu dại gì cái đó đâu. Song bỏ về đã mất tiền công trước mà hỏng cả chỗ làm, thì tính thế nào, đành làm thinh!

Cô H. học trường nọ, thầy giáo thấy tuổi xuân non cùng nhan sắc cô, hay buông lời thô bỉ pha cợt. Cô biết sự ấy có phòng hại đến nhân cách của đời cô, đang lẽ giãy lại cho thầy một bài học rất nghiêm nghị. Nhưng cô chỉ nói câu yêm yêm tỏ bộ bất bình chút đỉnh thôi. Vì nói thẳng có sợ «nói xấu, không lên lớp, hoặc bị đuổi» cũng nên!

Chị D. làm công trong xưởng kia, ông chủ đã 3 vợ rồi mà còn đem mắt xanh thưởng thức đến chị nữa, cô mới khó xử làm sao! chịu lòng ông chủ con gì là hạnh phúc đời chị, mà nghịch lại sẽ ra khỏi cửa xưởng mất chỗ làm, con mà đói sẽ dày dò, biết tính thế nào?

Đấy, ở đời sống khó nầy, có lắm cách «éo le» như trên làm tiêu biểu cho trăm ngàn cái «ca» khác.

Sự đau đớn trong những ca ấy, người đương cuộc ngậm cay nuốt đắng, càng biết thấm hơn kẻ bàng quan; ai cũng đầu đen máu đỏ, gan ruột như ai, không đợi phô bày mà những người đứng trường hợp ấy, vẫn tức giận, vẫn ngậm ngùi, vẫn ngày than đêm thở, chỉ vì cái «nghẹt» chưa tìm được nẻo đường mà bước ra khỏi cái cảnh địa khốn nạn ấy thôi.

Ai là kẻ hay phô những tiếng bạn với bình-dân bênh vực lao-động, có phương gì chỉ đường cho chúng hơn là nói suông.

X. T. lai cảo

CHUNG LẠI LÀ HỒNG

(Những câu tục ngữ tiêu biểu cho tâm lý một dân tộc)

«Loài người là một giống động vật có tánh hợp bầy».

Nhà xã hội học nói thế, mà phần đông đã công nhận thế. Vì có tánh hợp bầy đó mà sau mới có nhà nước, có xã hội, có đạo đức, luân lý, chánh trị, kinh tế nầy nọ; nếu không thế, cứ ai sống riêng chắc một mình nấy, thì thiên tai vật họa, đã xô chìm dưới vực hằm từ đời nào rồi, có đâu sống còn nảy nở cho đến ngày nay, mà trên mặt địa cầu đến vạn rầm cái họa «nhân mãn»!

Tuy vậy, lý luận vẫn thế mà thực tế lại khác, có lẽ cái thiên tánh «hợp bầy» kia chỉ phát hiện theo những trường hợp đặc biệt, mà không phải luôn luôn lúc nào cũng thế. Nghĩa là gặp cái «ca» có sự họa hại mà một mình không đủ sức tự vệ thì khi ấy cần có bầy, có bầy để giúp sức cho mình; trái lại, lúc bình thường, nhứt là trên sân khấu quyền lợi mà một chắc mình được hưởng thì khi ấy chẳng muốn có bầy chút nào, không những không muốn có bầy mà nếu có, lại sinh lòng ghen ghét, nạnh tỵ dành xé, cãi cọ, ôi thôi! vô số là tánh xấu!

Người Âu Mỹ ở xứ văn minh phát đạt, được hưởng giáo dục hoàn thiện, nên có tiếng là có lòng công đức, mà sức hợp quần họ rất mạnh. Đến như phương Đông, trừ Nhật bản — người Tàu với người Nam ta thì có lẽ cái tánh «hiệp quần» đã tiêu mất từ lâu kia:

Người Nhật bản, chê người Tàu, có câu tục ngữ thường nói:

«Một Hòa thượng thì gánh nước mà uống, 2 Hòa thượng thì khiêng nước mà uống, đến 3 Hòa thượng thì nhịn khát».

Câu trên tuy thông thường mà đủ chứng cho câu Lương-Âm-Băng đã than phiền cho người Tàu: «không có đoàn thể 3 người trở lên».

Hiệp lại là hỏng, người Tàu thế mà người Nam ta cũng thế. Nghiệm như những câu tục ngữ ta:

«Nhiều sãi không ai đóng cửa chùa» «nhiều thầy thúi ma» v. v. rõ xứng làm học trò của người Tàu thiệt.

Theo những câu tục ngữ cả Tàu và ta trên mà suy đoán, thì rõ mình không hiệp bầy được hay là hiệp lại là hỏng, vẫn có nhiều cớ mà cái cớ «nạnh tị» chiếm một phần lớn, thiếu hẳn công đức của người Âu Mỹ.

Có người nói: bằng theo tục ngữ mà đoán tâm lý, thì người Nam ta cũng nhiều trường hiệp biết bầy, như «nhiều tay vỗ nên bộp» «trâu ngã thiếu chi kẻ cầm dao», không phải là biết hiệp quần sao?

— Phải, người Nam ta có tánh hiệp quần, trong chuyện ăn và chuyện vui, hễ chỉ hễ có đám tiệc thì đông đúc, mà đám hát, đám hội thì nghe tiếng vỗ tay rầm lên!

Th. T. D.

Trứng gà nên thuốc

Ký giả thấy tờ báo nọ có nói mấy điều phát minh, xin chất cùng các nhà y sĩ nghiệm xem.

Trứng gà là đồ ăn có chất tư bổ và dùng làm nguyên liệu hóa chất, nhiều người đã hiểu; đến như trứng gà dùng làm thuốc trị bệnh, thì ít ai nói đến.

Gần đây Tùng Xuyên một nhà thực nghiệp Nhật bản đã thực tế thí nghiệm, đem tròng đỏ trứng gà phân tích ra thì thấy trong có hàm vàng mỡ từ 21,30 đến 22,84. Trong vàng mỡ ấy có các chất «A Luân, Ba nhĩ mê đinh, và Tư thai lâm», (Mấy tên hóa học và thuốc xin miễn dịch).

Nếu như muốn lấy chất mỡ trong tròng đỏ ấy, bỏ tròng đỏ vào cái xanh thiếc, bắc trên than đánh trộn cho đều, nó sém đen như than, rồi ép lấy thứ nước mỡ đó đựng vào bình pha lê nhét nút kín, để lâu mấy cũng không hư. Đấy tức là thành vị thuốc, trị được những chính bệnh sau nầy:

1) Trị chứng phát viêm (phổi phổng): dùng mỡ ấy đựng vào vảng cao su, mỗi sau bữa ăn uống một viên, trừ được bệnh phổi và nhuận phổi nữa.

2) Trị bệnh đau tim — như thuần đau tim, cứ theo phép trên dùng mỗi ngày 3 viên, thì thấy có hiệu; như mới mắc bệnh trái tim rút hẹp lại, uống trong 2 ngày thì hết. Còn bệnh tâm tạng khước khí, uống luôn trên một tuần thì trừ căn.

3) Trị bệnh hạch và trĩ — dùng trị cả nội ngoại trĩ hạch rất hiệu.

4) Người suy, mất tròng không tỏ, uống nó khôi phục sức thấy của mắt.

5 Phỏng lửa, dùng nó thoa lên mau lành.

6) Uống lâu mạnh sức và sống lâu.

Vị thuốc mỡ trứng gà nầy, không phải là vật khó kiếm. Ký giả giới thiệu lời người Nhật bản trên, bà con ai rảnh ra công thí nghiệm, như quả là vị thuốc có công hiệu hay, nên truyền bá cho rộng thêm.

T.

TỤC HÔN THÚ CỦA DÂN OUNIAS Ở PHI-CHÂU

Khi người con trai đã lớn đúng tuổi lấy vợ rồi, thì cha mẹ đưa đồ đến nhà cha mẹ đàng gái hỏi. Nhà gái nhóm họp những người bà con họ hàng lại bàn tính về món của cưới.

Hai nhà trai gái đã ưng thuận nhau rồi, thì việc trăm năm của đôi trai gái coi là xong rồi. Song cũng như ở xứ ta, phải chờ đợi đến mấy năm. Trong lúc đó nhà trai lo sắp đặt tính cho xong món tiền cưới ấy. Tiền cưới đưa đến nhà gái, tức thì làm lễ cưới.

Ngày cưới định rồi, hai họ đứng làm cái nhà nhỏ (case) cho đôi vợ chồng ấy. Có đánh nhạc, đánh trống.

Khi mặt trời lặn, người chồng ăn mặc tử tế trang hoàng vào trong cái nhà ấy, rồi đưa người vợ tiếp theo vào ở chung. Khi đưa vào nhà ấy, người con gái mặc một cái áo bằng da cừu lớn ở ngoài, cha mẹ bà con hay người bạn bè đưa đến, không được đi chưn. Bốn phía nhà có người múa hát. Đêm đầu, đôi vợ chồng tuy ở chung mà không được đụng da với nhau.

Sáng ngày mai, giết một con cừu, song chỉ để đãi cho bà con họ hàng, đôi vợ chồng ấy không được ăn. Chiều lại có cuộc múa nữa.

Trong 5 ngày đầu, cặp vợ chồng được đi ra khỏi nhà ấy.

Ngày thứ năm lại có cuộc múa hát nữa, thế là công việc đám cưới xong. Nếu người con gái rải mất trinh, người chồng vì cớ ấy mà ly dị, chỉ có quyền la rầy. Nếu có giận quá thì cho người vợ về nhà cha mẹ rồi ít ngày sau người ta tìm cách xếp đặt yên. Người con gái chỉ bị chê cười một hồi, rồi thôi không ai nghĩ đến chuyện ấy nữa.

Người giàu có thì cưới thêm vợ, song không được quá 2 người.

Ly dị

Người chồng muốn bỏ người vợ dễ, chỉ cho đi. Trước khi đuổi người vợ, người chồng đưa cho vợ một miếng gỗ nhỏ để tỏ ra rằng ái tình hai bên đã hết rồi. Người đàn bà bị chồng bỏ phải trả lại tiền cưới, nếu người chồng có lỗi nặng thì chỉ đền có một phần, con cái đến giao cho chồng. Người vợ ấy đi lấy chồng khác, người chồng sau phải đưa một món đồ hoặc một con cừu đến tới người chồng trước.

H. thuật

Người lạ ● Chuyện lạ

奇人奇事

ĐUA NHAU CHẾT VÌ TIẾT NGHĨA

Chuyện «chết» trên lịch sử xưa nay đông tây kể ra không xiết. Cái chết riêng, chết vì tình, chết vì sanh kế khuẩn bức, như những tấn kịch xảy ra ngày nay thường nghe thấy kia, không đủ lấy làm lạ. Đến như chết vì vua, vì nước, vì danh dự, như người Nhật-bản, chết vì đạo vì nghĩa vụ như người Âu, chết vì chủng tộc phong tục như người Hán chết lúc Mãn thanh hạ lệnh «triết phát» v. v. cái đó đã cho là lạ.

Còn một cái chết lạ hơn nữa mà lâu nay ít ai nhắc đến, là cái chết không phải vì vua, vì nước, vì đạo, mà chỉ vì cái phong khí «sùng thượng tiết nghĩa». Cái chết nầy chỉ ở một khoảng đời Đông-Hán nước Tàu (thế kỷ thứ 2) mà trước sau ít có, đáng cho là chuyện lạ.

Trung quốc về đời Đông-Hán vào khoảng Hoàn-đế, Linh-đế, triều chánh hủ bại, bọn hoạn quan và tiểu nhân cầm quyền, bao nhiêu sĩ phu có lòng trung ái liêm sỉ, đều lui về thảo dã, chủ trì thanh nghị, cùng đề xướng và cổ lệ sự tiết nghĩa, không chịu dua nịnh kẻ quyền quí gian ác kia. Vì thế gây ra cái họa «đảng cố 黨錮», đảng ấy đều bị bắt cấm cố và hành hình, dây dưa vô số. Mà những người bị bắt đều vui lòng chết, không khác gì dành cái «chết» mà nhứt thiết không ai chịu tránh. Xin kể vài chuyện:

1) Trương-Kiệm 張儉 — Trương là một người trong đảng thanh-nghị. Họa đảng-cố vừa mới xảy ra, có lệnh bắt Trương riết, có yết rao trong dân gian ai dung chứa Trương thì bị giết cả nhà. Vậy mà trong lúc vong mạng, Trương vào bất kỳ nhà ai, cũng vui lòng dung chứa Trương, dầu biết cái họa tày đình sẽ tới sau mà chẳng thèm tránh, nghĩa là ai cũng nhận sự dung chứa Trương trong nhà là vinh dự, có bị phá nhà cũng đành lòng.

2) Phạm-Bàng 范滂 — Bàng là người rất trọng yếu trong đảng thanh-nghị, khi bị bắt giam nơi nhà ngục Hoàng-môn Bắc-tự, được tha một lần. Sau vì vụ Trương-Kiệm, lại có chiếu tập nã. Quan đốc-bưu, Ngô-Đạo được lệnh bắt Bàng, cầm tờ chiếu ngồi khóc (không nỡ bắt). Bàng nghe thế, biết Đốc-bưu nể mình, bèn tự tới huyện buộc mình chịu tội. Quan huyện là Quách-Âm thấy Bàng đến, toan treo ấn cùng đi trốn, bảo Bàng rằng: Trời đất rộng thế, sao ông lại bó mình lại đây?

— Tôi chết mới rồi việc, khỏi lụy đến kẻ khác.

Bà mẹ Bàng tới thăm, Bàng khóc, nói: «Thưa mẹ, con bất hiếu, không nuôi được mẹ, nhờ có em coi sóc. — Bà mẹ trả lời: Con chết cùng Lý Ưng, Đỗ-Mật (2 danh nhân lúc ấy cũng bị họa), ấy là vinh diệu rồi. Cái danh với đời sống, không thể gồm cả hai được.

(Còn nữa)

Th. T. thuật

https://tieulun.hopto.org

Sau mấy năm giam cầm

Trương-văn-Lệnh được giảm án

Trương-văn-Lệnh 36 tuổi quán huyện Nghi-lộc (Nghệ-an).

Năm 1918, Lệnh cùng bạn học trốn sang Tàu vào học trường Hoàng-phố, Quảng-đông; sau một thời kỳ học tập, Lệnh được bằng tốt nghiệp ở trường ra, liền theo Trương-phát-Khuê làm đến chức quan tư, vào tử ra sinh, đã lập được nhiều công trạng.

Nhưng đến năm 1927-1928 không hiểu vì sao, Lệnh bỏ chức rồi được cử ngay lên chức xử ủy cộng-sản. Trương-phát-Khuê liền tư giấy đi khắp các địa phương Tàu, sức bắt. Nhưng Lệnh đã lên đi khắp Xiêm, Anh, Nhật.

Sang năm 1930-1931, nhân trong nước ta có phong trào phiến động, Lệnh được cử về điều tra tình hình trong nước. Lệnh đáp tàu về Hương-cảng; khi lên tới bến, thám tử Pháp tóm được giải Lệnh về giam tại lao Vinh chờ ngày kết án.

Một phiên tòa đặc biệt đã kết án Lệnh khổ sai chung thân đày lên Lao-bảo.

Từ bấy đến nay, Lệnh ở trong tỏ ý rất nhu-mì, thấy thế ông Đốn đã tư giảm cho Lệnh xuống 13 năm tù.

(Trích Đông-Pháp)

TRẢ LỜI CHO ÔNG LIÊN-TÂM KÉGA, PHAN-THIẾT

Được thơ ông hỏi mấy câu, xin trả lời vắn tắt:

1) *Giàu như Thạch-Sùng*—Thạch-Sùng là người đời Tấn, (về cuối thế kỷ thứ 2) có tiếng giàu nhứt ở đời ấy, anh ta có 3000 sở cối đá nước (máy đá gạo đời ấy), dăng cái tường làm bình phong dài 50 giám, toàn bằng gấm cả, có cái vườn kim cốc, trong có lâu đài tráng lệ, chứa cơ thiếp, rành bọn gái đẹp. Năm đầu niệu Vĩnh-Khương vua Huệ-Đế (năm 300) bọn Tôn-Tư khởi binh bắt Sùng giết, lúc bị hại, Sùng có than rằng:

«Lũ đày tớ này tham của ta chớ gì.» Người kia trả lời: Biết của là họa, sao không cho tan ra sớm đi....

2) *Lý Tư sát thân* — Lý Tư làm thủ tướng đời Tần-thủy-hoàng và Nhị-thế (trước Gia tô độ 200 năm). Người tánh khắc bạc, bày cho vua Thủy-Hoàng những chánh sách tàn khốc, như đốt sách chôn học trò, cấm yêu ngôn, yêu thơ, hai người nói chuyện nhau bị tội chết v. v. sau bị Triệu-Cao (tôi yêu của vua Nhị-Thế con vua Thủy Hoàng), dèm với vua Nhị-Thế, Lý-Tư bị tội tục tru, hành hình ở chợ Lạc dương. Khi lâm hình Lý bảo người con rằng:

«Muốn cùng mầy dắt chó vàng săn thỏ ở cửa đông Thượng-Thái cũng không được nào» (ý nói ăn năn đã muộn, cầu làm tên dân trắng cũng không được.).

3) *Tư điềm phạm thả* — «nam đại bất hôn như liệt mã vô cương, nữ đại bất giá, như tư điềm phạm thả», câu này chỉ thấy chép trong sách Ấu học, Minh tâm cương Cảnh-hành-lục, Tỉnh-thế-lục, đều là sách chép góp bổ lốn, chớ không thấy sách chánh gốc. Chữ «Tư điềm» ấy, theo người ta truyền, có hai nghĩa:

1) Muối gio quan quản nấu và bán, ai nấu và bán riêng tức là muối lậu, phạm tội (như luật thương chánh ta ngày nay). Muối là vật ăn cần dùng mà bị cấm tất nhiều người ta hay phạm tội nấu lậu; con gái lớn, theo sanh lý cần gả chồng mà không gả, tất dễ phạm tội tư gian.

2) Có người nói Tư điềm là loài trùng như con sâu chiếu, động tới là đùn mình lại (truyền khẩu không thấy sách).

Trong 2 thuyết đó, thuyết thứ nhứt là nhằm nghĩa hơn, vì có căn cứ. Nhưng theo ý tôi đoán mà không lầm, thì chữ «Tư điềm phạm thả» hay là toàn cả câu ấy, chỉ là câu «tục ngữ» nước Tàu về một xứ và một thời đại nào đó mà truyền rộng ra, đã là tục ngữ mà lấy ý giải nghĩa không sao đúng được. Đại loại như: lão đầu bì «lộ mã khước» v. v., chỉ theo văn lý trên dưới mà hiểu thông ý là được, nắng hỏi điển, có lẽ không ai tìm ra.

Còn câu «bất hiếu hữu tam» trong sách Mạnh-tử, chỉ thấy lời họ Triệu giải:

1) A ý khúc tùng, hãm cha mẹ vào điều bất nghĩa.

2) Nhà nghèo cha mẹ già, không có lộc phụng dưỡng.

3) Không cưới vợ, không con, tuyệt tự tiên tổ.

Chỉ thấy thế, chớ không thấy sách nào.

T. D.

Những khí cụ giết người tối tân của Đức

(Tiếp theo Phụ-trương số 831)

Làm vậy thì từ nam phụ lão ấu, từ tư-bản đến vô-sản không ai thoát khỏi hơi độc. Hễ là toàn gia nội ngoại, bằng hữu nô bộc của các ông Nghị-viên và các ông cầm quyền đều bị nguy thì các ông ấy đau lòng, sẽ ký giấy đình chiến lập tức. Nếu Chính-phủ có hầm núp thân rồi, cứ dân dã không chịu xin đình chiến, thì hẳn có nội loạn.

(Provoquer parmi la population civile ennemie en attaquant les villes les plus peuplées et les campagnes, une telle terreur que les habitants exigent la paix à tout prix.

On obtiendra ainsi en quelques jours une victoire d'un nouveau genre).

Mấy năm sau đây các nước đều có xuất bản nhiều sách nói về vấn đề «Giết người bằng hơi độc».

Von Parseval nói rằng: «Lý thuyết «tân thời công nhận rằng phi chỉ «người lính ở trận tiền là người «cừu-địch mà chính cả nước họ «đương làm tiêu diệt mình, vậy «mình phải tiêu diệt cả nước họ, «chẳng kể ai».

Chính phủ các nước đều có trích ra một số bạc to để phòng cái tai nạn ghê gớm ấy.

Hoa-kỳ xuất ra 89 triệu bạc để sắm mặt nạ (Masques).

Hồng-mao xuất ra 75 triệu bạc để sắm mặt nạ.

Bộ Lại Pháp có giấy sức các phố và các làng đều phải theo một phương pháp mà phòng hơi độc. Tờ Dụ của quan Giám-quốc ngày 9 tháng hai 1931 có tổ chức cách phòng bị hơi độc.

Ở Ba-lan, hội để phòng hơi độc gồm có 500.000 hội-viên (coi bộ đông hơn hội Phật-học của mình). Trong quí có một triệu bạc Thiếu-niên từ 12 đến 18 tuổi mỗi tuần hai lần tập mang mặt nạ và cứu giúp người bị hơi độc....

Ở Đức, hiện nay có 2800 hội; tổng cộng là một triệu hai mươi vạn (1.200.000) nữ-hội-viên (lại càng đông hơn hội Phật-học của mình, có phải không, chư độc giả?) Đến ngày chúa nhật tất cả hội-viên Đức nhóm lại trên một bãi cỏ rộng để tập mang mặt nạ và cứu giúp người bị trúng hơi độc. Ở Orienbourg, người Đức có lập ra một trường dạy cách đề phòng hơi độc.

Ở Ý, theo khoản thứ 3 của đạo-luật ngày 8 tháng 7 1925, phụ nữ phải ra tập cứu giúp người bị hơi độc. Hiện nay bảy mươi vạn (700.000) phụ nữ thường đi tập với lính của Mussolini.

Tháng hai 1929, nghị-viên Đức Stoecker nói về hơi độc:

«Chỉ trong khoảng vài giờ, khắp «nước Đức tất cả nhà máy chuyên về «hóa-học có thể xoay ngay ra làm «đồ giết người, còn bao nhiêu tàu «bay chở thơ và chở khách để lắp «máy trong một đêm là hóa ngay «ra tàu bay ném tạc đạn và chở «súng liên-thinh.»

Xin kể đại khái tên vài nhà máy bình nhật làm nghề khác mà bây giờ lại xoay ra dự bị chiến tranh:

Nhà máy chế đồ chụp hình «Agfa», nay làm trái phá có hơi độc.

(Còn nữa)

Phó Tang

Kỳ sau

Có bài

Khảo cứu về nghề làm các thứ đường

Nói rất rõ ràng. Một bài học rất có ích cho nghề đường mía. Độc giả nhớ đón xem

Việc trong nước

Đi tu ở đâu?

(Một lá đơn xin tầm nã ông Sư nhà Phật)

VINH. — Vừa rồi có tin đồn: «Vì bà vợ quá binh quyền, ông Uông-văn-Tỷ cắt tóc đi tu...», dư luận ở Vinh lao nhao mấy ngày. Sau đó có người vẫn thấy ông Tỷ ở Vinh, hai mái tóc trơn mướt rẽ ra hai bên; đầu đội mũ phớt, chân đi giày «vernis», lúc đêm thanh vắng thấy ở dãy phố về bên số lẻ hè sông độ nhất. Chả biết có phải đó là chỗ ông Tỷ thường cầu kinh niệm Phật hay không!

Bà Tỷ ở Bến-thủy đã lên Vinh tìm kiếm khắp nơi mà không thấy. Hôm 1er Octobre vừa rồi đã lên trình sở mật-thám xin tầm nã hộ cho Sở Mật-thám đã cho đòi một vài người hỏi tin tức ông Tỷ, song chưa thấy ở đâu.

Nam-vô a-di-đà phật! Xin cầu nguyện cho ông Tỷ về tu ngay ở nhà cho người nhà và sở Mật-thám khỏi tốn công tìm kiếm ở các chùa.

Q. A.

Học-sanh đã có bằng Yếu-lược thiếu chỗ học

NGHỆ-AN. — Kỳ nhập học năm nay, số học trò đậu Yếu lược đông quá, mà ở các trường thì trừ trường tỉnh ra, ở các phủ, huyện, mỗi trường chỉ có một lớp nhì đệ nhứt niên. Trong tỉnh hại phần nhiều trường chỉ từ lớp Sơ đẳng, học trò đã học qua lớp ấy mà không có lớp trên, đành phải bỏ.

Nhà nước đã rộng mở cho các lớp từ Sơ-đẳng trở xuống, thì từ lớp Sơ-đẳng trở lên cũng nên mở rộng cho học trò được nhờ.

Dân nguyện

Lý-trưởng tư tiêu tiền đất của dân

HÀ-TĨNH. — Chúng tôi là dân làng Nội-điền, tổng An-hồ, phủ Đức-thọ, xin quan trên xét việc oan ức như sau:

Nguyên nhà nước có đắp con đường về sông qua địa phận làng chúng tôi, đất công của dân bị đào đắp mất nhiều, nhưng lý trưởng Nguyễn Mân và chủ khoán Trương-Sách âm thầm mua bán với nhau, lấy tiền tư tiêu, đất hết bao nhiêu, tiền được bao nhiêu không cho dân biết.

Tháng 6 tháng 7 Annam vừa rồi, chúng tôi đã có đơn gởi lên quan Công-sứ, quan Đại-lý, quan Phủ. Quan Phủ đòi hỏi, lý trưởng khai tiền bán đất chỉ có một trăm ba mươi mốt đồng hai hào (131$20); quan bảo lý trưởng làm tờ cam đoan, lý trưởng không dám đoan khai. Quan truyền dân về đo đất, chúng tôi trở về cậy người đo lại cẩn thận thì được như sau:

Xứ Côn-khe	=	440m3
Xứ Mom-dưới	=	320
Xứ Bea-rộ	=	70
Xứ Đàm-gie	=	63
Xứ Bãi-đưa	=	7500
Xứ Sàng-tịch	=	720
Xứ Bến-chùa	=	200
Xứ Bến-xưởng	=	3900
Hói mở thêm	=	3906
		17119m3

Đất cộng tất cả hết 17119m3, tính theo giá các quan nội đồng biểu, cấp mỗi mètre cube là 0$027, thì được 462$21. Thế là lý trưởng chỉ khai có 131$20, còn ăn mất 331$01.

Chúng tôi đưa đơn tục nại lên quan Phủ đã ba bốn lần, quan không minh xét. Đầu quan bảo làm bớt ít lại, sở quan bảo lý trưởng không có lỗi gì và việc này quan không thể xét được, vì Trương-Sách là người biệt hạt, quan không thể đòi được (?), dân muốn đi kiện đâu thì đi.

Dân tình đói khổ, gặp lúc sưu thuế khó khăn này, thêm được một xu cũng quí, nay lý trưởng ăn lạm của dân mất ba trăm bạc, mà quan không xét hỏi cho, thật là ức khổ biết bao!

Vậy chúng tôi mong Tỉnh, Bộ, tòa Khâm minh xét cho dân nhờ.

Hơn một trăm dân ký, ủy cho 3 người kêu là: Tôn-Hiền, Lê-Hợp, Đào-Hậu

Còn nhiều học-sinh không có chỗ học

QUẢNG-NGÃI. — Và kỳ khai giảng năm nay, tại trường tỉnh Quảng-ngãi, học sinh các lớp thi hạch lên lớp đâu đấy yên vững, duy có lớp nhì đệ nhứt niên (cours Moyen 1ère année) số học sinh đã đậu bằng Sơ học yếu-lược bản-xứ, xin vào học đến hơn 224 trò, nếu ngày thứ hai 23-9-35 học trò một khởi sự thì vào lớp ấy. Sớm mai ngày 25-9-35, số học sinh được kêu tên đặt vào kỳ khảo vấn 183 trò. Qua ngày 26-9-35, quan Đốc trường kêu tên các học trò vào lớp học ước trên 90 trò (trừ số học sinh còn lưu lại).

Quan Đốc hiểu: «Những trò đậu cao điểm thì được kêu tên vào học, còn số đậu thấp điểm, thì hãy đợi quan xin mở lớp thêm, sẽ kêu đến học».

Sau nhiều học sinh ra về, đều có lòng trông mong Nha-học-chánh sẽ thực hành theo lời quan Đốc đã hứa.

Biểu-học-sinh

Cô Mai-Thị-Thục bị phát vãng

Cô Mai-thị-Thục ở làng Cung hòa, tổng Tịnh-Châu, phủ Sơn-tịnh, năm 1930 bị bắt kết án 9 năm tù, sau được ân giảm 6 năm tha về. Trong lúc về ấy, cô lại được Tô-đình-Biểu kết duyên, đã làm lễ hỏi xong; trước ngày sắp làm lễ cưới, thì cô ta bị quan về xét nhà tại ngày 7-11-34 bắt được sách cấm, nên cô bị bắt, cô bị ở án lại từ ấy đến nay. Tháng Aoút 1935, vị hôn phu của cô là Tô-đình Biểu can vụ tái tổ Cộng sản, biện giam ở lao tỉnh, lại bị phạt giam buồng tối về sự xin sửa đổi chế độ nhà lao.... nên nhịn ăn. Cô Thục thấy vị hôn phu bị phạt nhịn ăn, cô ta cũng nhịn ăn, xin cho Biểu được khỏi phạt, nên cô đành nhịn ăn hơn 20 ngày. Rồi cũng thấy đem cô đến nằm nhà thương điều dưỡng. Lúc 5 giờ chiều ngày 26-9-35, thấy dẫn cô về đồn, rồi sớm ngày 27-9-35 thì do một chiếc xe cam-nhông có lính giải, chở vào Qui-nhơn. Không rõ cô vào đấy rồ sẽ đi đâu.

V.

Tin thêm về chuyện «Ăn trộm lộng quá»

Về chuyện Châu-Tuyên ở làng Vạn-Lộc (Sơn-Tịnh) bị mất trộm tối 21-9-35, sau khi sự chủ và hương lý sở tại do nha trình báo, quan Phủ cho phái một xét, có đòi những người tình nghi. Ngày 27-9-35, thấy hương lý làng An-phú giải tên Phạm-Vị, Đào-Khu đến nha.

Theo lời Đào-Khu thú khai, thì vụ ăn trộm tại nhà Châu-Tuyên này y không biết đến. Khu lại có thú rằng độ tháng trước đây y có đi với Phạm-Vị ra ăn trộm nhà Khách-Bốn ở nguồn Trà-bồng, có lấy nhiều đồ, hiện cái mũ mà tên Vị đội (vừa nói vừa chỉ cái mũ), chính là mũ nhà Khách-Bốn; còn về vụ trộm tại nhà Tuyên, thì y có ra tại nhà Tanh ở chợ Đồng Có, vừa gặp Phạm-Vị, y móc túi đơ ra ước có 10.50 cắc bạc và một xấp bạc giấy ước 6, 7 chục đồng, và một cái nhẫn đeo tay bằng vàng, mà không có nhận hột; Vị dơ trước mặt, y thấy, và có mấy người khác thấy nữa, không biết đồ ấy ở đâu....

Quan lấy cung xong, cho Khu về, còn sức giam kỹ Phạm-Vị để xét. cái mũ thì quan sức tịch ký. Tên Phạm-Vị là một tay ăn trộm có tiếng, đã bị ăn nhiều lần, năm 1931, có bị đày đi Banmé-thuột; kỳ tháng 10 năm 1933, y vì có công cứu được viên quan một ở Banméthuột khỏi bị chết trôi, nên được ân tha về.

Dân-Ấn

Lời mật thiệt

BÌNH-ĐỊNH. — Ở làng Tà giang có Đặng-Chuẩn làm thầy địa, nhà nghèo, làm xã mấy năm nay.

Được làm xã trưởng, y cứ ngày đêm rượu thịt say sưa, dung ăn cho bọn gian đạo tha hồ hoành hành. Lũ gian đạo ở các nơi cũng tới tụ hợp ở đây rất nhiều, như tên Lý (dân càng), Lào, Nghi, Man, Chưa, Gặp, Cộng, Chuột, cha con tên Ngọ, Chia, Điều, Quyền-Chi, Phiên vân vân... Chúng nó giao thông với Xã-Bá (thôn Hòa bình tổng Thuận-truyền) và Xã-Tạo (Phù-mỹ).

Chúng nó phân nhau đi các nơi, nào ăn trộm nhà, ăn trộm bò, heo, ngựa, trâu; khuấy phá dân gian, không ai chịu nổi!

Năm trước đã sang báo mấy lần, mà chúng nó vẫn ở ngoài lưới pháp luật. Còn Xã-Chuẩn vì rượu mà thông đồng với chúng nó.

Đến năm nay, vì ăn trộm ngựa của quan Huyện Mọi (An-khê), trộm trâu của Trần Chân (Trinh-tường), Trần-Hồ (Kiến Mỹ). Hai vụ này đã phát giác, nhà chức trách đương tra xét.

Quan huyện này tra hơn nhiều lần đích trung; nếu lần này quan trừ được bọn đó thì dân hạt Bình-khê được nhờ.

Hi Vọng

Phạt nhiều quá!

BÌNH-THUẬN. — Dạo này ở huyện Hàm-tân, đi đâu cũng nghe nói chuyện quan phạt. Họ nói quan mới đổ lỵ mấy tháng nay, quá ham về sự phạt như quên bài chỉ ở nhà, quan tóm được là phạt 1$20 rồi cho đem bài chỉ đến và có lý trưởng nhận về, trâu bò đi trên đường, phạt trâu 5$, bò 1$20, xe bò đi trên đường phạt 20$ chó chạy ra đường mà quan thấy được thì chủ bị phạt 1$20 v. v. Đó là kể đại khái.

Quan còn giao cho cầu bếp lý đi rảo miền làng có tại Hàm tân và Phước-lộc, mỗi ngày phải có một đầu phạt, nếu ngày nào không có, cầu và phải phạt thế 0$20 thành ra cầu và phải lùa cược bắt bực nhiều đầu về lý cho có mối phạt về cho quan không thì bị quở.

Lời dân than phiền như trên, xin đăng lên báo, thực hư thế nào, nhường quyền cho nhà đương cuộc.

S. Ph.

Lời dân than về chuyện than củi

Nhân-dân ở miền làng Mỹ-Thạnh, Bình-Thuận, tổng Lại an, phủ Hàm-thuận, theo số sắp thêm ăn vừa nay, người có ruộng làm ruộng, còn phần đông thì nghề than củi để sanh nhai và chịu sưu thuế. Than củi ấy là những cành khô của người đốn gỗ tráy bỏ (người đốn gỗ đã chịu thuế), chớ không phá hại đến lâm sản. Dân ấy lại có khẩn một khu rừng để làm than củi, thường năm có đóng thuế thổ.

Trước kia làm than củi đem bán ở chợ để mua gạo vẫn bình yên vô sự, không rõ năm nay vì sao mà sở Kiểm-lâm bổ gắp gánh than củi đến chợ Phan-thiết bán thì bắt người lấy cả than củi, không cho bán như trước nữa. Thế là dân ta phải mất nghề sinh nhai mà khoanh tay nhịn đói, rất tội nghiệp.

Hiện dân miền này có đưa đơn cho mấy ông Dân biểu nhờ can đạt khổ cảnh ấy. Mong Chánh-phủ chăm chước thế nào.

Ng. A.

Được phép bán khắp Đông-Dương

Thuốc CAI NHA PHIẾN VĂN MINH chế theo Hóa-học, đã phân chất tại phòng thí nghiệm Đông dương ngày 17 Mars năm 1933 và được quan chánh tòa thí nghiệm cho giấy-nhận thực thuốc cai này chữa khỏi bệnh nghiện thuốc phiện và không có chất độc. Uống thuốc này, khi đang bỏ người rất mạnh khỏe ăn ngủ đi làm như thường. Khi bỏ xong không trở, và ngửi thấy mùi thuốc phiện rất sợ. Dám cam đoan không bao giờ bắt lại. Hiệu thuốc này đã duyệt tại tòa án số 47, không ai được làm giả. Các ngài lên việc làm buộc mắc bệnh chi mà phải nghiện dù nghiện nặng đến đâu cũng bỏ được. Khi mua thuốc đòi cho được tờ giấy chứng nhận của quan thầy thuốc kẻo mua lầm thuốc giả. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút một bữa độ một đồng sáu thuốc dùng hạng nhất 5$00, mỗi bữa sáu bảy phân dùng hạng nhì 3$00, mỗi bữa năm sáu phân dùng hạng ba 2$00, ăn ba, bốn phân dùng hạng tư 1$00, ăn 2, 3, 4 điếu dùng hạng 0$50 một chai. Các ngài khi đang bỏ, muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc SÂM-NHUNG-SONG-LỘ-HOÀN 2$00 một hộp. Các ngài mua thuốc kể rõ ăn nhiều hay ít có bệnh tật chi không, để bản hiệu chế thuốc cho hợp bệnh. Ngài nào không có bệnh thì mua thuốc làm sẵn.

Bản hiệu chữa bệnh người lớn trẻ con mới hay lâu, các thầy đã chê. Chữa khỏi được nhiều, như bệnh ho lao, ho sốt, điên kinh, bạch đái, khí hư, đau bụng, ban, suyễn, đau mắt, lậu, giang-mai. Tóm lại là chữa hết các bệnh kể ra không xiết. Khi các ngài dùng thuốc chỉ xin gửi thư kể bệnh, bản hiệu gửi thuốc tới ngay, tính hóa giao ngân, ngài nào hỏi điều gì xin gửi con niêm 0$05 để hỏi cho chủ nhân.

TRẦN-ĐẮC-SỬ dit TAM-TỈNH y quán

Pharmacie TAM-TỈNH N° 73 Rue des Pipes HANOI

Cần mỗi tỉnh một nhà bán thuốc.

Thuốc của bản hiệu có bán ở các Đại-lý sau đây: Maison Ngọc-Hùng 91 Rue Gia Long (Huế). MM. Lê-văn-Nhuận 27 Rue du Marché ở Thị-Nghè (Gia Định). Vĩnh-Hiệp-Phát (Long-Xuyên). Nguyễn-văn-Đặng à Paksé (Laos).

Hội-Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư-bản lập theo chỉ-dụ ngày 16 Avril 1918

Vốn của hội đã đóng tất cả:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp.

Hội-quán 7, Avenue Edouard VII Thượng-Hải

Quản-lý cõi Đông-pháp 26, đường Chaigneau, 26 Saigon

SỐ TIỀN DỰ TRỮ TỚI NGÀY 30 JUIN 1935 LÀ: 1.844.632$35

(về bên cõi Đông-Pháp)

Xổ số hồi vốn cho vé Tiết-Kiệm ngày 28 Septembre 1935.

Chủ-tọa: Ông BRUNO: *Dự-kiến*: Các Ông NGUYỄN-VAN-HOANH, VU-DINH-NGO

Chi ngánh: 26, đường Chaigneau Saigon

Chi ngánh: 8ter Rue Borgnis Desbordes à Hanoi

Số phiếu	Người chủ phiếu		Số vốn hoàn lại
	Cách thức số 2 — Bộ số 1687		
1997	Ông HUYNH-NGOC-CHI ở PHAN-THIET.		1.000$00
15259	Bà TRAN-THI-THUY ở nhà ông TÙNG tỵ rượu Yên-phụ HANOI.		1.000.00
10817	Ông BUI-QUANG-DON ở MY-THO.		1.000.00
8185	Ông TRAN-THIEN-BIEU ở HAIPHONG.		500.00
856	Ông NGUYEN-VAN-TRONG ở NHATRANG.		250.00
6026	Ông KIM TIEN DE MONTEIRO ở PHOMPENH.		250.00
	Cách thức số 3 — Bộ số 80		
	Bà KHUONG-BINH-TINH ở CANTHO.		1.000$00
2647	Ông BUI CHI Sergent C. H. R. 3e R. T. T. ở BACNINH.		125.00
	Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lời số tiền lời là: 358$42		
2019	Ông PHAM-SI-VINH ở BINH-DINH được.		179$21
2022	Bà LE-THI-PHI ở TUY-HOA được.		179.21
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội		
19074 A	Vé này đóng góp trễ quá một tháng, nên không được dự phần xổ số trên đây.		
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn Bộ số 2159 đã xổ trúng		
6406 A	Bà NGUYEN-THI-TRUOC ở CHOLON.		500$00
19527 A	Bà VO THI TRONG ở HUE.		500.00
25457 A	Bà NGUYEN-THI-HAO ở CHOQUAN.		200.00
	Những phiếu số 1965A, 13766A đóng góp trễ quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về kỳ xổ số trên đây.		
	Cách thức số 5 – Xổ số miễn góp — Bộ số 1821	Giá bán lại	Giá phiếu
068 A	Ông NGUYEN-HUU-LIEN ở SAIGON.	632$00	1.000.00
23994 A	Ông NGUYEN-TRONG-PHONG ở HAIPHONG	267.00	500.00
1303 A	Bà TRUONG-THI-XUONG 58 phố Hàng bông HANOI	106.40	200.00
27839 A	Bà NGUYEN-THI-PHEP ở TAN-CHAU.	106.40	200.00
	Những phiếu số 12490A, 12548A, 24153A đóng góp trễ quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi về phần xổ số trên đây.		
	Các người chủ phiếu số 5 được chia lời của hội, kể từ ngày mua phiếu trong các hội lập bên ở Viễn-Đông có một HOI-VAN-QUOC-TIET-KIEM chia lời cho người mua phiếu, kể năm thứ nhất. Tiền lời trong năm 1934, chia ra cho những người mua phiếu số 5 trong cuộc xổ số ngày 29 Juillet 1935		
88	Ông PAUL COULOM ở SAIGON.		1.000$00
34733	Ông NGUYEN-VAN BAO ở TANCHAU.		200.00

Số tiền hồi vốn gấp bội về tháng Octobre 1935 đã định là: 8.000$00 và mở vào ngày thứ hai 28 Octobre 1935

THƠ-TÍN

Cùng ông Trung-Ngôn, Khố nội, Can lộc

Được bài «gia đình và xã hội» của Ngài mà trong chỉ nói một đôi vợ chồng bất thuận, còn thiếu nhiều phương diện khác, nên không đăng được.

Cùng ông Ng. Ph. K. Dégi

Bài của Ngài không đăng được, vì việc cũ quá. Còn báo có mất số nào, Ngài cứ về sở gửi đã. Sự thư, báo bị chậm và mất, bản báo đã nhiều lần viết thư cho Nhà Bưu-điện để trở sở ấy.

Cùng ông Hồ chuyện, làng Bình-lâm, Hàm-thuận

Được bài Ngài nói chuyện chuồi nhau ở làng có mà tới trước cửa quan, chuyện đã đến quan, nếu chờ quan xét xử, xin miễn đăng.

T. D.

https://tieulun.hopto.org